

CTCP DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP
BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *Ab*/22/ABS-CBTT/QHNĐT

Bình Thuận, ngày 19 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
- Mã CK: ABS
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 03 Nguyễn Du, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- Điện thoại : 84 2523 721 555
- Fax : 84 2523 722 622
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Hương- Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (Theo giấy ủy quyền thực hiện công bố thông tin số 21/21/UQ-ABS ngày 04/12/2021)
- Loại thông tin công bố:
 24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận công bố về Báo cáo Thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2022 tại đường dẫn : <http://www.bitagco.com/>.



Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

***/Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo Thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN 



Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Phòng QHNĐT; HCNS./.

TRẦN THỊ HƯỜNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP
BÌNH THUẬN**

Bình Thuận, 2022

Thông điệp

CỦA CHỦ TỊCH HĐQT



Ông Trần Văn Mười
Chủ tịch HĐQT

ABS - Bitagco, đối tác tin cậy, năng động sáng tạo trong tình hình mới luôn sát cánh cùng bà con nông dân và đối tác. Chúng tôi không ngừng mở rộng và chinh phục những lĩnh vực mới. Tầm nhìn đến 2025 trở thành tập đoàn vật tư nông nghiệp, bất động sản và nhiên liệu hàng đầu Việt Nam.

Vượt qua năm 2021 thành công ngoạn mục là dấu ấn khẳng định cho bản lĩnh kinh doanh và vị thế trên thương trường của ABS. Năm 2021 với hàng loạt khó khăn trong môi trường kinh doanh nhưng bằng sự năng động và sáng tạo, chủ động trong mọi tình huống. Cán bộ công nhân viên công ty dưới sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh doanh mà đại hội đồng cổ đông giao phó, lợi nhuận đạt 110% kế hoạch dù gặp muôn vàn khó khăn, thách thức.

Năm vừa qua cho thấy bất cứ khó khăn nào cũng đều có giải pháp, sự kiên định, quyết tâm và đặt lợi ích của khách hàng lên cao nhất là động lực để chúng tôi nối liền những “đứt gãy”, vượt qua những “giãn cách” để đưa sản phẩm với chất lượng cao nhất, giá thành hợp lý nhất tới tay người nông dân, ngư dân bám biển.

Thương hiệu là yếu tố sống còn trong kinh doanh, thương hiệu ABS - Bitagco bao gồm rất nhiều giá trị, thân thuộc, uy tín, chất lượng, nhanh chóng và cả tính nhân văn. Chúng tôi luôn theo đuổi phát triển bề dày của thương hiệu ABS không chỉ ở địa bàn kinh doanh hiện tại mà còn đẩy mạnh ra khu vực Đông Nam Bộ. Thương hiệu sẽ thu hút khách hàng, khách hàng tạo ra thị trường, không có phương án marketing nào tốt hơn là lời khen ngợi và sự tin tưởng vào thương hiệu của người dùng, đây là điều mà chúng tôi luôn hướng tới dân.

Quên đi những thành công đã qua là cách mà Bitagco tiến lên phía trước. Không ngừng quên trên chiến thắng bởi ngày hôm nay dừng lại coi như là đang thụt lùi. Tiến lên và chinh phục những “đỉnh núi” cao hơn, những mục tiêu khó khăn hơn và những lĩnh vực mới mẻ hơn là cách Bitagco tạo ra những thành công mới.

Với sứ mệnh thúc đẩy và đưa ngành nông nghiệp Việt Nam sánh vai với các cường quốc thế giới cũng như trở thành tập đoàn vật tư nông nghiệp, bất động sản và nhiên liệu hàng đầu Việt Nam, Bitagco luôn không ngừng mở rộng, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, dự án mới, đối tác mới và thị trường mới. Đồng thời phát huy truyền thống lâu đời gắn bó với người nông dân để truyền tải kiến thức kinh nghiệm, kĩ thuật tiên tiến để phát triển không chỉ ngành nông nghiệp mà còn phát triển người nông dân hiện đại cho nền nông nghiệp hiện đại. Lấy nông nghiệp làm nền tảng từ đó phát triển Bitagco trở thành tập đoàn đa ngành vững mạnh.

Lấy công nghệ và con người làm vũ khí sắc bén, Bitagco đã kiên toàn được chuỗi cung ứng trong tình hình mới, đảm bảo đáp ứng được những biến động khó lường của thị trường và kinh tế - xã hội. Xây dựng các dự báo và kịch bản, không bao giờ để bộ máy vận hành bị bất ngờ trong mọi tình huống.

Trong năm 2022, Bitagco sẽ tiến nhanh hơn nữa trên các lĩnh vực mới, hứa hẹn đem lại nhiều thành công mới, thành quả mới cho cổ đông. Đáp lại sự tin tưởng của Quý cổ đông, sự lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch HĐQT, Bitagco tự tin sẽ có bước nhảy vọt, chuyển mình mạnh mẽ trong năm 2022, bứt phá ra khỏi những giới hạn cũ. Bitagco lấy xây dựng nông nghiệp hiện đại, nông thôn giàu mạnh và người nông dân trí thức làm nền tảng, từ đó tạo ra những dự án chất lượng, hiện đại hóa nông thôn và hướng tới xây dựng những công trình tầm cỡ quốc tế.

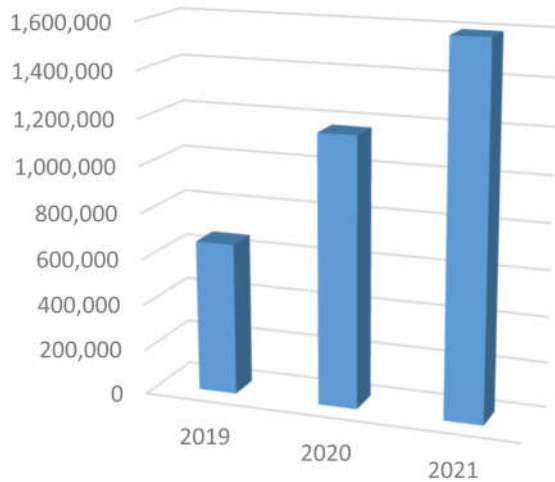
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN VĂN MƯỜI

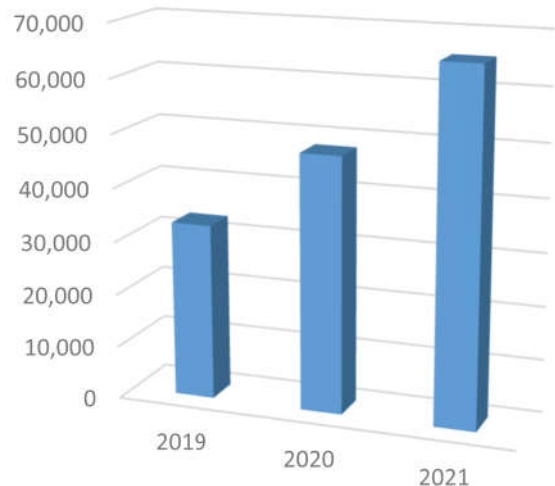
MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

01



■ Tổng giá trị tài sản qua các năm (triệu đồng)

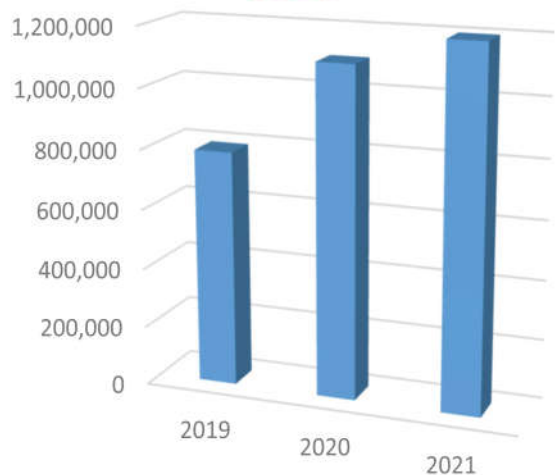
02



■ Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)

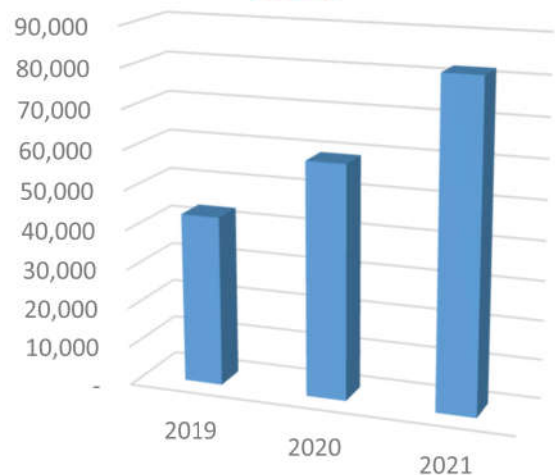


03



■ Doanh thu thuần (triệu đồng)

04



■ Lợi nhuận thuần HĐKD (triệu đồng)



MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát	10
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	14
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	26
3.1. Mô hình quản trị	26
3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý	27
3.3. Các công ty con, công ty liên kết tính đến 31/12/2021	32
4. Định hướng phát triển	32
5. Các rủi ro	34
5.1. Rủi ro kinh tế	34
5.2. Rủi ro về luật pháp	37
5.3. Rủi ro đặc thù	37
5.4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu	38
5.5. Rủi ro khác	38

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	40
2. Tổ chức và nhân sự	41
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	44
3.1. Các khoản đầu tư lớn	44
3.2. Các công ty con, công ty liên kết	46
4. Tình hình tài chính	47
4.1. Tình hình tài chính	47
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	48
5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	49

5.1. Cổ phần	49
5.2. Cơ cấu cổ đông	50
5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	51
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ	52
5.5. Các chứng khoán khác	52
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	52
6.1. Tác động lên môi trường	52
6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu	52
6.3. Tiêu thụ năng lượng	53
6.4. Tiêu thụ nước	53
6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	54
6.6. Chính sách liên quan đến người lao động	54
6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	55
6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN	57

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	59
2. Tình hình tài chính	60
2.1. Tình hình tài sản	60
2.2. Tình hình nợ phải trả	62
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	63
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	63
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	64
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	64
6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường	64
6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động	64
6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương	64

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 66
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty 66
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 67

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị 69
2. Ban Kiểm soát 72
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát 74
 - 3.1. Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích 74
 - 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ 76
 - 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ 77
 - 3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty 78

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán 80
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 80

DANH SÁCH CÁC BẢNG BIỂU

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

Bảng 1:	Ngành nghề kinh doanh của Công ty	14
Bảng 2:	Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty	40
Bảng 3:	Danh sách Ban điều hành của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	41
Bảng 4:	Danh sách lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	43
Bảng 5:	Tình hình tài chính của CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III năm 2021	46
Bảng 6:	Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2020-2021	47
Bảng 7:	Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2020-2021	48
Bảng 8:	Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2021	50
Bảng 9:	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2021	50
Bảng 10:	Lương bình quân của Công ty giai đoạn 2019 -2021	54
Bảng 11:	Tình hình tài sản của Công ty	60
Bảng 12:	Tình hình nợ phải trả của Công ty	62
Bảng 13:	Kế hoạch phát triển của Công ty	64
Bảng 14:	Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty	69
Bảng 15:	Các cuộc họp HĐQT	70
Bảng 16:	Các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT năm 2021	70
Bảng 17:	Danh sách Ban kiểm soát của Công ty	73
Bảng 18:	Các cuộc họp Ban kiểm soát	74
Bảng 19:	Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021	74

DANH SÁCH SƠ ĐỒ, HÌNH VẼ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

Sơ đồ 1:	Cơ cấu tổ chức của Công ty	26
Sơ đồ 2:	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	27
Hình 1.	Tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta giai đoạn từ năm 2011 - 2021	36
Hình 2.	CPI bình quân của Việt Nam giai đoạn năm 2009 - 2021	37



THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Các rủi ro



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 3400382278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/05/2004, thay đổi tùy từng thời điểm
Vốn điều lệ	800.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	800.000.000.000 đồng
Địa chỉ	Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
Số điện thoại	(+84) 2523 816 823
Số fax	(+84) 2523 814 599
Website	http://bitagco.com
Mã cổ phiếu	ABS

► Danh hiệu và giấy chứng nhận

Nhờ những nỗ lực trong công việc cùng với ban lãnh đạo tâm huyết, có tầm nhìn chiến lược và đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, trong suốt chặng đường hoạt động của mình, BITAGCO đã được các ban ngành của tỉnh đánh giá cao và trao tặng nhiều bằng khen và giải thưởng như:



Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do đã có thành tích công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc năm 2006 -2008



Bằng khen của Trung ương hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam do đã có thành tích xuất sắc trong phát triển sản xuất kinh doanh và tham gia hoạt động doanh nghiệp trẻ của tỉnh Bình Thuận năm 2007



Bằng khen của Trung ương hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt nam do đã có thành tích phát triển thương hiệu và sản phẩm trong thời kỳ hội nhập Kinh tế quốc tế



Được bình chọn là thương hiệu tiêu biểu khu vực Đông Nam Bộ và được trao tặng giải thưởng Sao Vàng Đông Nam Bộ năm 2008



Giấy khen của hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bình Thuận tặng do có thành tích trong hoạt động và xây dựng hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bình Thuận

➤ **Một số hình ảnh của Công ty**



Các Bằng khen, Giấy khen, Danh hiệu của Cty



Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận



Dự án khu đô thị sinh thái Năm Sao - Five Star Eco City

➤ Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 1975, trong bối cảnh phát triển đất nước sau chiến tranh, Công ty Vật tư Nông nghiệp Thuận Hải được thành lập, là tiền thân của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận viết tắt là BITAGCO với mục tiêu cung cấp các sản phẩm thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp như: phân bón, lúa giống, thuốc trừ sâu,... cho hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận hiện nay.

Là doanh nghiệp nhà nước trọng điểm và được sự quan tâm của tỉnh ủy, ngay trong những năm đầu thành lập Công ty đã có quy mô lớn với 150 cán bộ công nhân viên và mạng lưới với 11 trạm vật tư nông nghiệp huyện, thị xã và văn phòng làm việc.

Năm 1993, Công ty được đổi tên thành Công ty Vật tư Nông Nghiệp Bình Thuận.

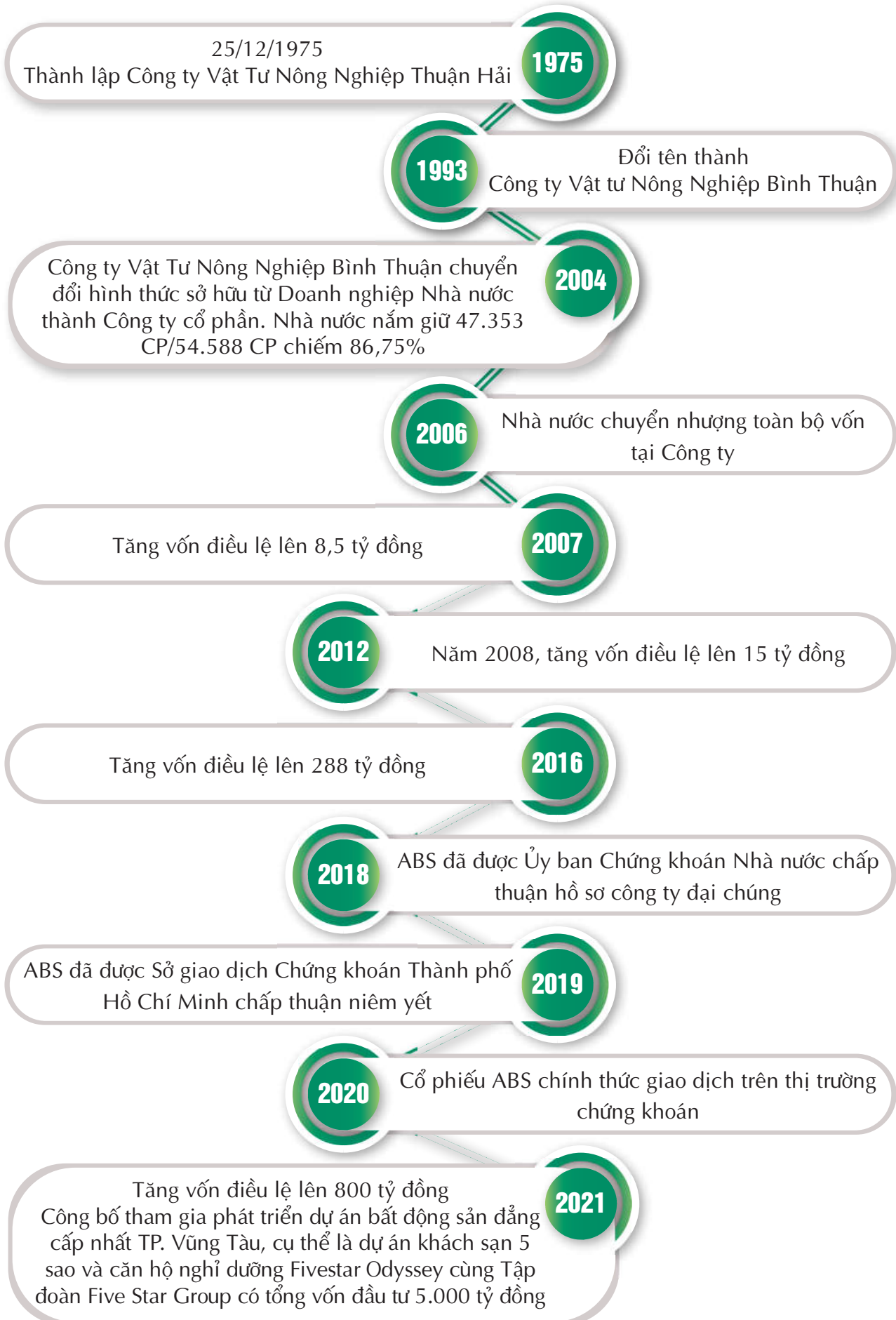
Năm 2004, Công ty được cổ phần hóa và có tên gọi Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận. Trong những năm hoạt động phát triển của mình, Công ty luôn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận xếp hạng doanh nghiệp hạng IV.

Đến năm 2006, năm đánh dấu một bước ngoặt quan trọng khi Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao quyết định mua lại đa số cổ phần và trở thành cổ đông chiến lược của Bitagco.

Chặng đường mới của Bitagco giờ đây được đón một người thuyền trưởng đầy tài năng - Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - ông Trần Văn Mười - người thuyền trưởng dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp, phó chủ tịch Hiệp hội phân bón Việt Nam và cũng là người đã dẫn dắt thương hiệu Phân bón Năm Sao thành công trong nhiều năm qua.

Thấu hiểu, sẻ chia nỗi vất vả, khó khăn của người nông dân, doanh nhân Trần Văn Mười luôn mong muốn tạo dựng các giá trị cốt lõi cho công ty với uy tín, tận tâm qua từng sản phẩm, phát triển thêm nhiều mặt hàng thiết thực. Ông cùng với ban lãnh đạo Bitagco đã thổi một làn gió mới, năng động hơn, bài bản hơn và thực tiễn hơn với phương châm phát triển đa ngành nghề, đa lĩnh vực, bắt kịp nhu cầu, xu hướng phát triển của xã hội trong thời kỳ đổi mới.

► Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của công ty:



2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh

Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400382278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 11/05/2004 và thay đổi tùy từng thời điểm, ngành nghề kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất của Công ty như sau:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669 (chính)
2	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: bán buôn xăng dầu và các sản phẩm khác liên quan	4661

❖ Địa bàn kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất:

- Lĩnh vực kinh doanh phân bón: Địa bàn hoạt động chủ yếu trong miền Nam, trải dài khắp các tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, TP. HCM, Long An và bán qua cả nước bạn Campuchia;
- Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: Chủ yếu hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

❖ Hoạt động kinh doanh của Công ty

Công ty BITAGCO được thành lập với mục tiêu ban đầu là cung cấp các sản phẩm thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp như: phân bón, lúa giống, thuốc trừ sâu,... cho hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận hiện nay.

Tuy nhiên từ năm 2006 nhờ sự đầu tư về tài chính, công nghệ của Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng phát triển. Bên cạnh lĩnh vực kinh doanh truyền thống là phân phối phân bón, Công ty còn đầu tư kinh doanh phân phối xăng - dầu - nhớt, cho thuê kho bãi và hợp tác đầu tư bất động sản.

Với truyền thống hơn 40 năm kinh doanh phân phối vật tư nông nghiệp, BITAGCO đã tạo cho mình một lượng lớn khách hàng thân thiết. Không chỉ vậy, Công ty cũng không ngừng cải thiện công tác bán hàng, chính sách ưu đãi, qua đó nâng cao tính cạnh tranh đối với không chỉ các doanh nghiệp cùng ngành đang hoạt động mà còn đối với những doanh nghiệp chuẩn bị tham gia ngành.

Hiện nay BITAGCO đang là một trong những nhà phân phối phân bón lớn nhất khu vực. Đặc biệt, trên khu vực địa lý nhỏ hơn là địa bàn tỉnh thì công ty hiện tại đang là đơn vị phân phối phân bón hàng đầu.

Các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho BITAGCO đều là các doanh nghiệp uy tín và lâu năm trên thị trường như Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ (Đạm Phú Mỹ), Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa Chất Lâm Thao, Công ty Đạm Cà Mau, Công ty Bình Điền... Bởi vậy, nguồn cung cấp sản phẩm được kiểm định, đảm bảo về chất lượng, giảm thiểu được các rủi ro.

Bên cạnh đó công ty cũng thường xuyên hợp tác với các công ty lớn ở Lâm Đồng và Đồng Nai - các tỉnh có nhiều diện tích cây công nghiệp như Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai,...

Ngoài ra, công ty còn kinh doanh các sản phẩm vật tư nông nghiệp khác phục vụ sản xuất như: thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm bệnh...

BITAGCO luôn phấn đấu với tiêu chí cũng như là tâm nguyện “*Chân tình, cởi mở, hết sức thân thiện với tất cả các khách hàng*”. Nhờ vậy mà BITAGCO luôn được người dân cũng như các đại lý tin tưởng và đánh giá cao.

Ông Trương Phi Long - Một trong những Đại lý phân phối lớn của BITAGCO tại Bình Thuận đã chia sẻ: *“Mình đã làm cho BITAGCO được hơn 20 năm nay. Trong hai mươi năm nay mình đã phân phối số lượng rất nhiều và mỗi năm đều tăng lên. Nông dân người ta tin dùng rất tốt. Cho đến nay mình vẫn còn bán và bán Năm Sao là nhiều nhất cũng là chất lượng nhất, cho nên mình rất an tâm.”*



Ông Trương Phi Long
Đại lý phân phối của Bitagco

SẢN PHẨM PHÂN BÓN CHUYÊN DÙNG CÔNG NGHỆ CAO - THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Đằng sau những thành tựu nông nghiệp của khu vực Nam Trung Bộ nói chung và Bình Thuận nói riêng với nhiều giống cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao, không thể không kể đến những đóng góp thầm lặng nhưng vô cùng quan trọng của BITAGCO trong việc phân phối những sản phẩm nông nghiệp không chỉ chất lượng, có giá thành hợp lý mà còn phù hợp cho nhiều loại cây trồng và phương pháp canh tác.

Trong nhiều năm qua bà con nông dân đã luôn tin dùng phân bón Năm Sao cho các cây công nghiệp, nông nghiệp có giá trị cao đạt hiệu quả vượt trội. Đặc biệt tại Bình Thuận người dân nơi đây vẫn luôn tin tưởng và sử dụng phân bón chuyên dùng dạng một hạt 20-20-15+TE (Violet Plus) cho cây Thanh long - giống cây kinh tế chủ lực của vùng.

Bên cạnh đó, những năm gần đây, các công ty cung ứng sản phẩm cho BITAGCO cũng đã thực hiện nâng cấp máy móc, dây chuyền sản xuất, tập trung nâng cao chất lượng, đa dạng chủng loại, phù hợp với nhiều loại cây trồng. Điều này đặc biệt thuận lợi cho

việc công ty mang đến các sản phẩm chất lượng, duy trì lượng khách hàng ổn định và tăng trưởng qua các năm.

Sau 45 năm phát triển, BITAGCO đã tạo dựng được cho mình sự uy tín và thương hiệu hàng đầu tại Bình Thuận cũng như các tỉnh lân cận. Từ một danh nghiệp khởi đầu với 150 cán bộ công nhân và 11 trạm vật tư nông nghiệp đến nay, Công ty đã xây dựng được một mạng lưới tiêu thụ vật tư

nông nghiệp rộng khắp Nam Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên với 9 chi nhánh và hơn 500 đại lý, tiêu thụ trên 100 nghìn tấn phân bón mỗi năm, và cung ứng 18 triệu lít xăng dầu cho người dân doanh nghiệp trong khu vực trải đều khắp toàn tỉnh Bình Thuận và các tỉnh Ninh Thuận, Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, nâng tổng vốn điều lệ lên gần 800 tỷ đồng.



► Đối tác chiến lược, nhà cung cấp phân bón lớn

Công ty là nhà phân phối độc quyền các sản phẩm phân bón của tập đoàn Năm Sao - doanh nghiệp sở hữu nhà máy sản xuất phân bón với công suất 300.000 tấn/năm. Các sản phẩm này đều có chất lượng cao được sản xuất dưới sự nghiên cứu trong nhiều năm của Hội đồng Các nhà khoa học và các chuyên gia đầu ngành tạo ra một dây chuyền cung ứng hiện đại, tiên tiến, chất lượng cao và an toàn.



➤ **Đội ngũ tư vấn trong lĩnh vực phân bón**

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC PHÂN BÓN NĂM SAO



**Chủ tịch Hội đồng Khoa học
TS. NGUYỄN ĐĂNG NGHĨA**

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Đất - Phân bón & Môi trường phía Nam, thuộc Viện Thổ Nhưỡng Nông hóa

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
PGS. TS. MAI THÀNH PHỤNG**

Trưởng Bộ phận thường trực Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tại TpHCM

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS. TRƯƠNG HỒNG**

Phó viện trưởng Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
GS. TS. NGUYỄN LÂN HÙNG**

Tổng thư ký hội các ngành sinh học Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Sinh học Thực nghiệm - ĐH Sư phạm Hà Nội, Ủy viên BCH TW Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên Thường vụ Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia.

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC PHÂN BÓN NĂM SAO

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
GS. TS. VÕ TÙNG XUÂN**

GS-TS, Anh hùng lao động,
Nhà giáo Nhân dân

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
PGS. TS. MAI THÀNH PHỤNG**

Trưởng Bộ phận thường trực
Trung tâm Khuyến nông Quốc
gia tại TpHCM

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS. CHU VĂN HÁCH**

Trưởng Bộ môn Phân bón và
Kỹ thuật canh tác, Viện Nghiên
cứu lúa ĐBSCL

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
ThS. VÕ HỮU THOẠI**

Trưởng phòng Khoa học & Hợp
tác quốc tế - Viện Nghiên cứu
Cây ăn quả Miền Nam

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
Kỹ sư TÔ TẾ HẢI**

Phó GD Sản Xuất & Khoa học
công nghệ nhà máy Phân bón
Năm Sao

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS. CHEANG HONG**

Phó Giám đốc Trung tâm
Nghiên cứu & Khuyến nông -
ĐH Nông nghiệp Hoàng Gia
Campuchia

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
ThS. NGIN CHHAY**

Cục trưởng Cục Cây Lúa của
Campuchia

**Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS. SHIRSATH DASHRATH
RDHEYI**

Thành viên Hiệp hội Phân bón
Ấn Độ, Giám đốc kỹ thuật tại
nhà máy Phân Bón Năm Sao

LĨNH VỰC KINH DOANH XĂNG DẦU



Bitagco đã biến sự thành công trong lĩnh vực nông nghiệp thành tiền đề cho sự phát triển vào các lĩnh vực mới. Năng lượng, giao thương vận chuyển là trái tim của cuộc sống, là yếu tố sống còn giúp kinh tế phát triển, quyết định đến sự phồn thịnh của cả một khu vực.

Nhận thấy tầm quan trọng của yếu tố này, Bitagco tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực xăng dầu, với chuỗi 5 cửa hàng phân phối các sản phẩm xăng, dầu và nhớt các loại đều nằm

tại các tuyến đường quan trọng như quốc lộ 1A, QL 28, QL 55 giúp phân phối, bán buôn cho địa bàn tỉnh Bình Thuận và khu vực lân cận, đảm bảo nguồn cung cho vận tải đường bộ cũng như đường thủy, giúp hàng ngàn tàu thuyền của ngư dân đánh bắt trên ngư trường truyền thống, vương khơi bám biển và bảo vệ chủ quyền.

Bên cạnh đó, để tối ưu hoá lợi nhuận, công

ty cũng thực hiện tái phân phối nguồn xăng dầu tới các đại lý tư nhân nhỏ hơn

Công ty hiện đang là tổng đại lý phân phối cho Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp (Petimex) sở hữu 05 trạm xăng với tổng sức chứa kho vào khoảng 283m³, có khả năng tiêu thụ trên 10 triệu lít xăng dầu, nhớt mỗi năm, chiếm khoảng 10% trên tổng số 61 trạm xăng hiện tại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.





CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 29
QL 1A, Thị trấn Thuận Nam, Huyện
Hàm Thuận Nam, Bình Thuận
Diện tích: 868.8 m² - Số trụ bơm: 4 trụ -
Sức chứa: 37m³

CỬA HÀNG XĂNG DẦU NGÃ BA GỘP
QL 1A, Thôn 4, Xã Hồng Sơn, Huyện
Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Diện tích: 1.196,6m² - Số trụ bơm: 4 trụ
- Sức chứa: 57m³



**CỬA HÀNG XĂNG DẦU THUẬN HÒA
BÌNH THUẬN**
QL 28, Thôn Dân Trí, Xã Thuận Hòa,
Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: 4.897m² - Số trụ bơm: 3 trụ -
Sức chứa: 24m³

**CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 39 -
THẮNG HẢI**
QL 55, Thôn Thắng Hải, Xã Thắng Hải,
Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: 1.439m² - Số trụ bơm: 4 trụ -
Sức chứa: 50m³



HỆ THỐNG PHÂN PHỐI XĂNG DẦU



20



DỊCH VỤ CHO THUÊ KHO BÃI

Công ty CP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận - BITAGCO hiện đang cho thuê các địa điểm làm bến đỗ, kho bãi.



**BẾN ĐỖ CỬA HÀNG
XĂNG DẦU SỐ 9**
QL 1A, Đường 19/4,
Phường Xuân An, TP.
Phan Thiết, Bình Thuận
Diện tích: 2.247m²

Bến đỗ

Công ty cho thuê diện tích bến bãi của Cửa hàng xăng dầu số 9 (tổng diện tích 2.247m²) làm nơi đỗ xe, rửa xe và bơm xăng của công ty Taxi Mai Linh.

- Địa chỉ: đường 19/4, Phường Xuân An, TP. Phan Thiết, Bình Thuận
- Diện tích 2.247m²

TỔNG KHO HÀM MỸ

Thôn Phú Sum, Xã Hàm Mỹ, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: ~15.000m² -
Sức chứa: ~10.000 tấn



Kho tàng:

Cùng với đó là trên 20 nghìn mét vuông kho bãi được Công ty cho các đơn vị kinh doanh nông nghiệp thuê kho bãi làm nơi tập kết, vận chuyển nông sản.

- Kho số 1 tại Thôn Phú Sum, Xã Hàm Mỹ, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận.
- Kho số 2 tại Thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, Bình Thuận.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN

Từ một công ty dịch vụ thương mại, Bitagco có một bước chuyển mình quan trọng là đầu tư vào lĩnh vực bất động sản khi trở thành đối tác chiến lược với Tập đoàn quốc tế Năm Sao, công ty có nhiều kinh nghiệm từ các dự án bất động sản.

Với việc hợp tác đầu tư vào Khu đô thị sinh thái Năm Sao - Five Star Eco City của Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao được đánh giá là một trong những dự án đáng sống nhất năm 2019 do VCCI và Báo Diễn đàn doanh nghiệp bình chọn, bước đầu đã thể hiện chiến lược đầu tư đúng đắn của Bitagco.

FIVE STAR ECO CITY - Thành phố sinh thái Năm sao có tổng diện tích lên tới 420ha với mức đầu tư giai đoạn 1 lên tới 15 nghìn tỷ đồng là dự án trọng điểm được sự quan tâm của địa phương và trung ương giúp góp phần đóng góp cho quỹ phát triển nhà ở của khu vực.. Đây cũng là sản phẩm mang ý nghĩa quan trọng với Bitagco khi đem cả tâm huyết, nỗ lực, đặt vào mỗi căn hộ đồng thời đáp ứng được nhu cầu nhà ở đang thiếu ở khu vực phía Nam thành phố Hồ Chí Minh.





Tham gia phát triển dự án bất động sản đẳng cấp nhất TP. Vũng Tàu, cụ thể là dự án khách sạn 5 sao và căn hộ nghỉ dưỡng Fivestar Odyssey cùng Tập đoàn Five Star Group có tổng vốn đầu tư 5.000 tỷ đồng

Phối cảnh dự án Fivestar Poseidon



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



➤ Trụ sở chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận:

- Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, P. Đức Thắng, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
- Điện thoại: +84 2523 816 823 - Fax: +84 2523 814 599
- Website: <http://bitagco.com>
- Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

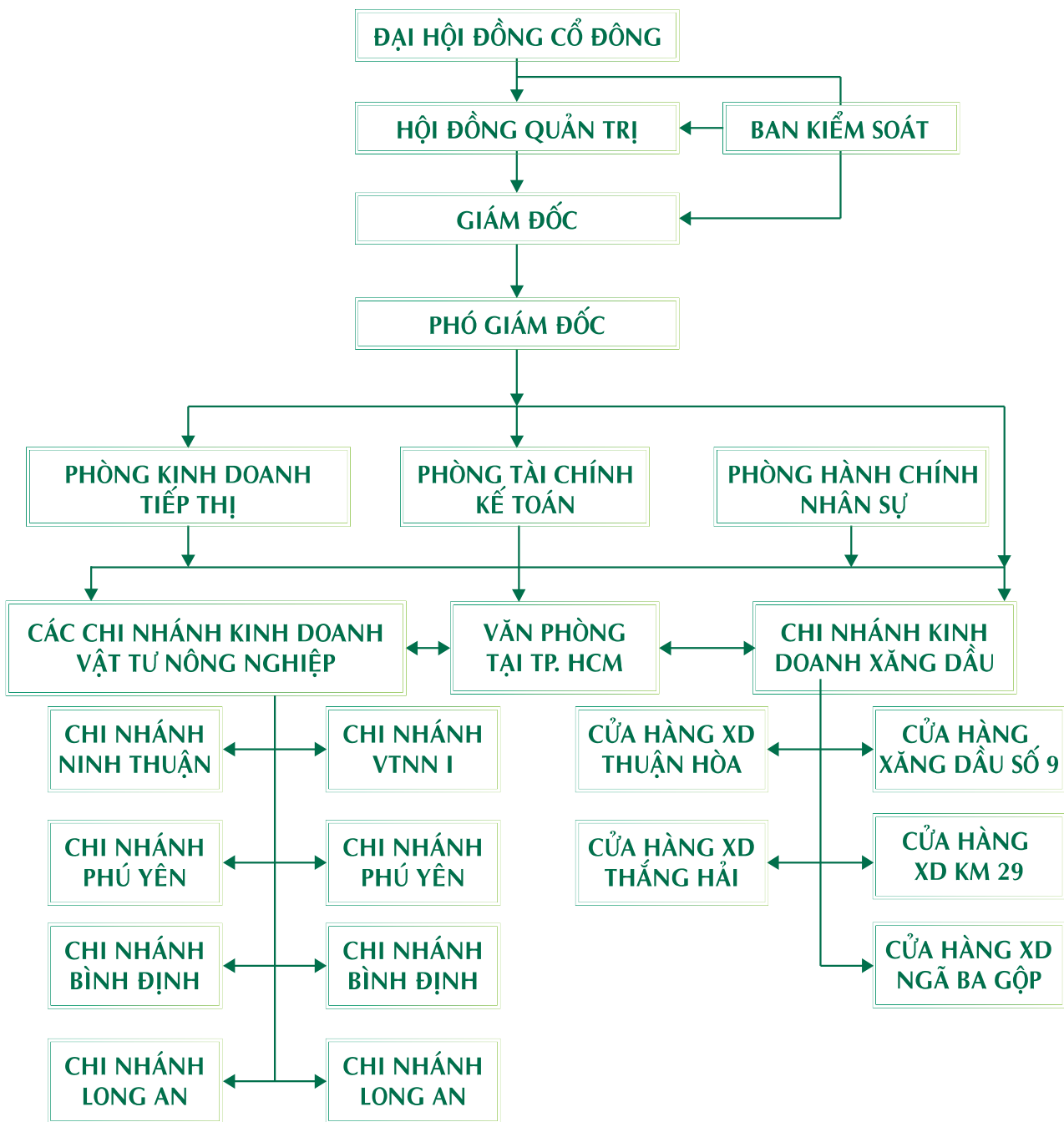
➤ Các chi nhánh

Các Chi nhánh hoạt động theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và hạch toán kế toán phụ thuộc bao gồm 9 chi nhánh:

- Chi nhánh kinh doanh Vật tư nông nghiệp I
- Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp II
- Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp III
- Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp IV
- Chi nhánh kinh doanh xăng dầu
- Chi nhánh tại Ninh Thuận
- Chi nhánh tại Phú Yên
- Chi nhánh tại tỉnh Bình Định
- Chi nhánh tại tỉnh Long An

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;

- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên Hội đồng quản trị;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Loại thành viên
1	Ông Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Ông Đinh Quang Sáng	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
3	Bà Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Bà Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT	Độc lập
5	Ông Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT	Độc lập

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Các quyền khác được quy định như sau:

Các quyền khác được quy định như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Trương Thùy Linh	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Mai Thị Thanh Hải	Thành viên ban kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Cuối	Thành viên ban kiểm soát

Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc (BGĐ) có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Trần Thị Hương	Giám đốc
2	Ông Hoàng Văn Hồng	Phó Giám đốc
3	Ông Đỗ Viết Hà	Phó Giám đốc

Phòng Tài chính - Kế toán

Là Phòng chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty; Giúp Hội đồng Quản trị và Giám đốc kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty, bao gồm: Kế toán trưởng, Phó phòng phụ trách tổng hợp, Nhân viên kế toán hàng hóa, Nhân viên kế toán thanh toán - ngân hàng, Nhân viên thủ quỹ, Nhân viên kế toán xăng dầu.

Chức năng, nhiệm vụ của phòng:

- Xây dựng, kiểm soát hệ thống kế toán phù hợp với quy mô, sự phát triển của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành về Kế toán của Nhà nước.
- Tổ chức thực hiện, kiểm soát hệ thống quản lý tài chính nhằm đảm bảo tình hình tài chính của Công ty luôn lành mạnh.
- Phân tích và tham mưu cho Ban giám đốc về mặt tài chính khi quyết định đầu tư, phát triển và quản lý điều hành Công ty.

Phòng Kinh doanh Tiếp thị

Là đơn vị nghiệp vụ chuyên môn thuộc cơ cấu tổ chức Công ty đặt dưới sự chỉ đạo của Giám đốc và sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Giám đốc điều hành. Phòng kinh doanh tiếp thị bao gồm: Trưởng phòng kinh doanh, Phó phòng kinh doanh, Trưởng chi nhánh, Nhân viên thị trường, Nhân viên kinh doanh, Nhân viên quảng bá thương hiệu, Nhân viên giao nhận, Nhân viên thống kê tổng hợp theo dõi tình hình mua bán-công nợ, Nhân viên thủ kho, Nhân viên lái xe.

Chức năng, nhiệm vụ của phòng:

- Trực tiếp kinh doanh;
- Kinh doanh qua chi nhánh;
- Quản lý kho Tiếp thị;
- Quảng bá thương hiệu.

Phòng Hành chính - Nhân sự

Bao gồm: Trưởng phòng Hành chính nhân sự (HCNS), Phó phòng HCNS, Nhân viên hành chính-văn thư-LĐTL, Nhân viên bảo vệ tạp vụ, Nhân viên lái xe con.

Chức năng, nhiệm vụ của phòng:

- Tham mưu cho Ban giám đốc trong việc nghiên cứu, vận dụng các chế độ chính sách của Nhà nước, xây dựng mô hình quản lý cải tiến và các giải pháp hữu hiệu trong tuyển dụng, đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực;
- Trực tiếp điều hành công tác nghiệp vụ văn phòng;
- Quan hệ với các cơ quan chức năng quản lý bên ngoài Công ty để hỗ trợ cho các hoạt động của Công ty soạn thảo và phát hành các văn bản của Công ty.

Chi nhánh xăng dầu

Bao gồm: Phó phòng kinh doanh phụ trách xăng dầu; Kế toán xăng dầu; 05 cửa hàng xăng dầu: Cửa hàng xăng dầu số 9; Cửa hàng xăng dầu Ngã Ba Gộp; Cửa hàng xăng dầu Km 29; Cửa hàng xăng dầu Thuận Hòa; Cửa hàng xăng dầu Thắng Hải.

Chức năng và nhiệm vụ của Chi nhánh xăng dầu:

- Chi nhánh kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể hàng năm, quý, tháng từng mặt hàng phù hợp với yêu cầu kinh doanh;
- Tổ chức mạng lưới đại lý, khách hàng bán lẻ và bán buôn theo cơ chế thị trường;
- Chủ động nắm bắt các nguồn hàng, tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản đúng theo quy định của Công ty. Theo dõi quản lý hệ thống Cửa hàng, đại lý, đáp ứng hàng hóa kịp thời, đối chiếu tiền hàng, công nợ và tích cực thu hồi vốn đúng theo quy định của Công ty. Không để Đại lý, khách hàng chiếm dụng vốn làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như hiệu quả của đơn vị;
- Chịu trách nhiệm tổ chức mở sổ sách theo dõi, báo cáo theo quy định của Phòng Tài Chính - Kế Toán, Phòng Kinh doanh Tiếp thị;
- Tổ chức bảo vệ an toàn nhà cửa, kho hàng, tiền, hàng hóa vật tư, tài sản không để xảy ra mất mát, cháy nổ.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết tính đến 31/12/2021

Tính đến thời điểm 31/12/2021, đã có 01 Công ty liên kết, thông tin cụ thể:

TT	Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp	Số cổ phần sở hữu của CTCP Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ (%)
1	CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư nông nghiệp III	Số 24A, Tôn Thất Thuyết, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh doanh xuất nhập khẩu phân bón các loại. Bán buôn hàng trang trí nội ngoại thất	68.000.000.000	680.000	11.95%

(Nguồn: ABS)

4. Định hướng phát triển

➤ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

✓ **Về định hướng phát triển kinh doanh**

Với sứ mệnh phân phối các sản phẩm phân bón và xăng dầu có nguồn gốc đáng tin cậy, ổn định, kịp thời với giá cả hợp lý và điều kiện tốt nhất cho khách hàng trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông góp phần tích cực vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế đất nước, Công ty định hướng cải thiện hoạt động bằng mua, cải thiện các phương tiện vận tải, nhà kho, điều kiện lưu trữ, trưng bày và buôn bán sản phẩm.

Bên cạnh đó, với tầm nhìn phát triển lớn mạnh trên nền tảng kinh doanh đa ngành, doanh nghiệp mở rộng song song các lĩnh vực kinh doanh đồng thời phát triển mạnh hợp tác đầu tư/dầu tư bất động sản nghỉ dưỡng. Dự án phù hợp với xu thế nhu cầu sử dụng các dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng gần, tiện ích giá cả hợp lý.

Bên cạnh đó, về việc liên doanh thực hiện các dự án bất động sản, với tình hình triển khai các dự án hiện tại cùng với chiến lược kinh doanh trong tương lai, chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản gắn liền với đất cho thấy định hướng phát triển của Công ty phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của Nhà nước và thế giới.

Cùng với chủ trương chủ chính phủ tạo điều kiện phục hồi kinh tế Công ty đã định hướng mở rộng mảng đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống tổng kho và cầu cảng tại dự án Cụm Công nghiệp Quốc Tế Năm Sao.

✓ **Mục tiêu về thị trường**

- Với thương hiệu và uy tín hiện tại, công ty chỉ phân phối các sản phẩm phân bón và xăng dầu có nguồn gốc tin cậy, chất lượng cao và ổn định với giá cả hợp lý, thân thiện với môi trường.
- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, luôn bám sát thay đổi cung cầu của thị trường để điều chỉnh cho phù hợp và kịp thời.
- củng cố hệ thống khách hàng hơn 500 đại lý phân phối trải dài từ Bình Thuận vào Bình Định hiện có, không ngừng tìm kiếm, phát triển thị trường mới.
- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, tận dụng các đòn bẩy kinh doanh và tài chính nhằm tăng doanh thu của công ty.

✓ **Mục tiêu Tuân thủ pháp luật**

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

✓ **Mục tiêu Quản lý, công tác tổ chức**

- Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ công nhân viên, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.
- Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý bán hàng, chăm sóc khách hàng, cải thiện chính sách nhằm mục tiêu mở rộng thị trường.
- Đào tạo các đội ngũ liên kết, hướng dẫn bán hàng tại các đại lý, lập kế hoạch kinh doanh rõ ràng, đánh giá đúng về tiềm lực và định hướng phát triển của công ty trong sự phát triển chung của thị trường.
- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

✓ **Mục tiêu Phát triển nguồn nhân lực**

Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

✓ **Mục tiêu về lợi nhuận**

- Đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông và đủ sức hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư mới;
- Đảm bảo kế hoạch Hội đồng quản trị đặt ra và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

➤ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Phát triển công ty lớn mạnh trên nền tảng kinh doanh đa ngành. củng cố và phát triển 2 ngành truyền thống là kinh doanh phân bón và xăng dầu, thực hiện mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh nguyên vật liệu phân bón, tiêu thụ cả trong và ngoài nước.
- Tiếp tục mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang hợp tác đầu tư bất động sản; thực hiện đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các công ty có triển vọng và ngành nghề phù hợp để thực hiện các dự án đầu tư như dự án nhà ở, khách sạn, resort,...

➤ **Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

Công ty luôn gắn liền sự tăng trưởng, phát triển của doanh nghiệp với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Trong đó, mục tiêu phát triển doanh nghiệp là mục tiêu quan trọng nhất, thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Việc kết hợp phát triển doanh nghiệp gắn trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Công ty.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng trong nó những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh

tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, tỷ giá hối đoái, chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa,... Các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nói riêng là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế sẽ không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ thay đổi của các nhân tố trên.

➤ **Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

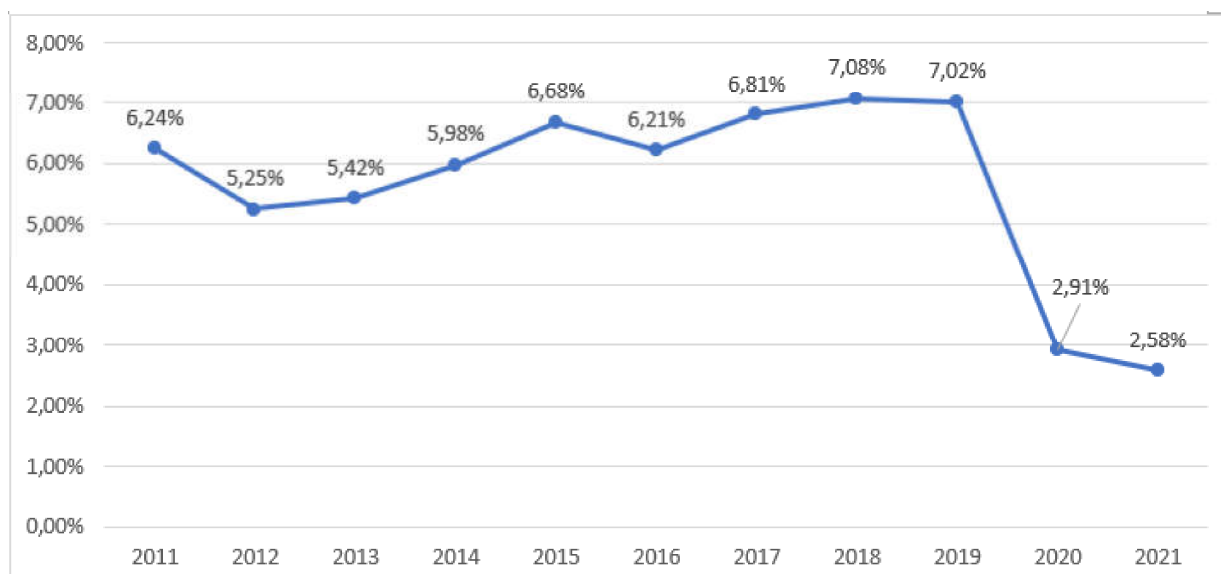
Tăng trưởng sản phẩm quốc nội (GDP) là một trong những tiêu chí quan trọng nhất phản ánh sự tăng trưởng của nền kinh tế. Nói chung khi tốc độ tăng trưởng GDP cao, sức cầu của nền kinh tế tăng lên và ngược lại khi tốc độ tăng trưởng thấp thì sức cầu của nền kinh tế có chiều hướng giảm. Năm 2021, đại dịch tiếp tục hoành hành, gây tác động tới nền kinh tế toàn cầu. Tại hội nghị mùa Thu của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 12/10/2021, IMF công bố báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới (WEO) cho biết những đứt gãy trong các chuỗi cung ứng và sức ép giá đang kiềm chế đà phục hồi của nền kinh tế thế giới sau đại dịch COVID - 19. Trong báo cáo trên, IMF giảm dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2021 xuống còn 5,9% so với mức 6% đưa ra trong dự báo hồi tháng 7/2021, và giữ nguyên dự báo cho năm 2022 là 4,9%. Tuyên bố của IMF cho biết dù mức dự báo giảm chung chỉ là 0,1% nhưng đối với một số nước cụ thể, mức dự báo tăng trưởng giảm mạnh hơn. Cụ thể, tác động hiện nay của đại dịch COVID - 19 và thất bại trong việc phân phối vaccine trên thế giới đang ngày càng làm gia tăng sự chênh lệch về kinh tế và gây ra triển vọng không mấy sáng sủa tại các nước đang phát triển.

Nhìn lại chặng đường 1 năm qua, theo Tổng Cục Thống kê, ước tính GDP năm 2021 tăng 2,58% (quý I tăng 4,72%, quý II tăng 6,73%, quý III giảm 6,02% và quý IV tăng 5,22%) so với năm trước do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Riêng trong quý IV, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,16%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,61%; khu vực dịch vụ tăng 5,42%. Về sử dụng GDP quý IV/2021, tiêu dùng cuối cùng tăng 3,86% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 3,37%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 14,28%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 11,36%. Tuy nhiên, tình hình về những tháng cuối năm đã có nhiều khởi sắc khi tỷ lệ bao phủ vaccine tăng nhanh. Báo cáo cập nhật của World Bank tháng 11 khẳng định, kinh tế Việt Nam đã vượt qua đáy suy giảm vào tháng 10 và đi lên. Hơn nữa, dựa trên số liệu của IMF, nền kinh tế Việt Nam năm 2021 được dự báo đứng thứ 41 thế giới xét về giá trị GDP danh nghĩa. Trong khu vực Đông Nam Á, tốc độ tăng trưởng của Việt Nam cũng được dự báo cao hơn Thái Lan, Malaysia, Philippines và Indonesia.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn từ 2011 - 2021 được thể hiện sau đây:

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta giai đoạn từ năm 2011 - 2021



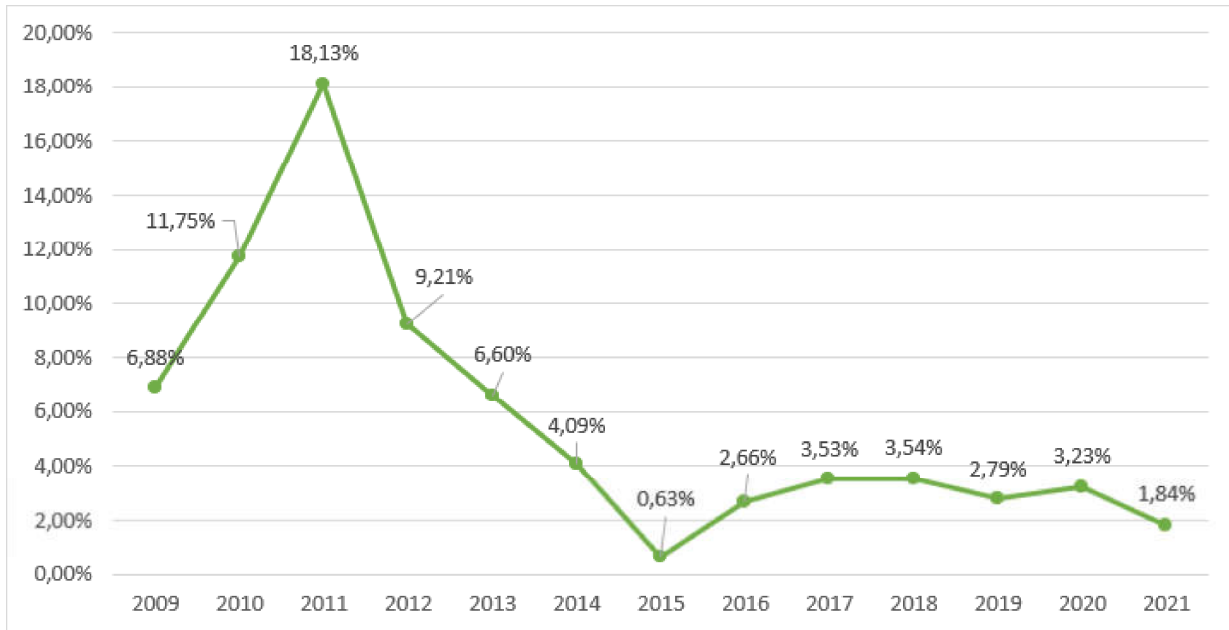
Nguồn: Tổng cục Thống kê

Do hoạt động kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh phân bón, xăng dầu và bất động sản nên những biến động của nền kinh tế và sự thay đổi của các chính sách vĩ mô của Chính phủ đều có tác động không nhỏ tới hoạt động của Công ty. Để hạn chế ảnh hưởng từ rủi ro giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế, Công ty đã xây dựng chiến lược phát triển trung và dài hạn dựa trên việc phân tích và xây dựng các kịch bản kinh tế. Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế là công cụ quan trọng để Công ty dự báo các chiến lược phát triển cho từng thời kỳ nhất định. Trước bất kỳ thay đổi nào của nền kinh tế thế giới nói chung cũng như Việt Nam nói riêng, Ban Lãnh đạo luôn tiến hành phân tích, nghiên cứu và đưa ra các hành động cụ thể cho từng giai đoạn phát triển của Công ty. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường và phù hợp với năng lực tài chính của Công ty.

➤ **Rủi ro lạm phát**

Bên cạnh GDP, chỉ số lạm phát cũng là một yếu tố vĩ mô phản ánh thực trạng nền kinh tế. Lạm phát ảnh hưởng đến nền kinh tế và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Lạm phát cao có xu hướng tác động tiêu cực đến nền kinh tế. Tỷ lệ lạm phát cao trong giai đoạn 2010 - 2011 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam và buộc Chính phủ Việt Nam phải dành sự quan tâm hàng đầu. Đến năm 2014, chỉ số lạm phát đã giảm xuống mức 4,09% và 2015 chỉ còn 0,63%. Đây là mức lạm phát thấp nhất trong vòng 10 năm gần đây. Trong vài năm trở lại đây, Chính phủ luôn đề ra mục tiêu là tăng trưởng kinh tế cao đi kèm với kiểm soát lạm phát ở mức dưới 4% bằng việc thực hiện các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ linh hoạt. Năm 2021, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân của Việt Nam chỉ tăng 1,84% so với năm trước, thấp nhất trong 6 năm qua, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra, tiếp tục là năm kiểm soát lạm phát thành công nhất là trong bối cảnh áp lực lạm phát toàn cầu ngày càng tăng cao, giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất, giá cước vận chuyển liên tục tăng.

Hình 2. CPI bình quân của Việt Nam trong giai đoạn năm 2009 - 2021



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Có thể nói, những rủi ro kinh tế trên, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, và Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận cũng không nằm ngoài sự tác động trên. Vì vậy, để ứng phó với các điều kiện thay đổi của môi trường kinh doanh, Công ty chủ động phân tích tác động của các yếu tố vĩ mô, từ đó xây dựng định hướng và chiến lược kinh doanh trung và dài hạn, để đảm bảo tăng trưởng ổn định và có hiệu quả.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp Việt Nam, các hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận luôn chịu sự điều chỉnh của pháp luật, các chính sách và quy định tại Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật Đầu tư, pháp luật về thuế... Ngoài ra, Công ty được niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, và các quy định pháp luật liên quan.

Sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc này gây khó khăn cho hoạt động thực thi, áp dụng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế những rủi ro này, Công ty luôn nắm bắt sát sao định hướng phát triển kinh tế của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật nhằm thực hiện đúng quy định của Pháp luật và định hướng phát triển Công ty phù hợp với định hướng phát triển chung của Nhà nước và có những giải pháp phù hợp và sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật.

5.3. Rủi ro đặc thù

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận là công ty kinh doanh đa ngành trong đó chủ yếu là đến từ hoạt động kinh doanh phân bón, xăng dầu và bất động sản. Bởi vậy, ngoài

các rủi ro liên quan đến kinh tế vĩ mô và luật pháp, doanh nghiệp còn có thể chịu rủi ro đặc trưng ngành nghề như:

Rủi ro về thời tiết

Ngành sản xuất và kinh doanh phân bón có mối quan hệ mật thiết với hoạt động sản xuất Nông nghiệp. Việt Nam là quốc gia có khí hậu nhiệt đới gió mùa, là khu vực có rất nhiều yếu tố thuận lợi về khí hậu và thổ nhưỡng cho phát triển nông nghiệp. Tuy nhiên, khí hậu cũng thường xuyên thay đổi thất thường tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp tới ngành sản xuất và kinh doanh phân bón.

Rủi ro từ nhà cung cấp các nguyên liệu đầu vào

Công ty ngoài là đại lý bán buôn các mặt hàng phân bón và xăng dầu thì còn thực hiện sản xuất phân bón. Bởi vậy, sự biến động giá và chính sách bán hàng của các nhà cung cấp nguyên vật liệu sản xuất cũng tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro về biến động giá xăng dầu trên thế giới

Là một lĩnh vực kinh doanh đặc thù, bởi vậy sự biến động của giá xăng dầu trên thế giới cũng phần nào ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro về biến động giá bất động sản

Là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề, trong đó bao gồm cả hoạt động hợp tác đầu tư với các dự án bất động sản, bởi vậy, biến động giá cả bất động sản ảnh hưởng trực tiếp đến khoản đầu tư hiện có của công ty.

5.4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Hiện tại cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, việc biến động giá cổ phiếu không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty, tình hình thị trường chứng khoán nói chung... Để giảm thiểu một cách tối đa rủi ro có thể xảy ra đối với biến động của giá cổ phiếu, Công ty đã ban hành Quy chế công bố thông tin nhằm ràng buộc trách nhiệm của các cá nhân liên quan đến việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời những quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

5.5. Rủi ro khác

Các rủi ro như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng. Trong thực tế thì những rủi ro này rất ít gặp nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế những rủi ro này, bên cạnh việc trang bị các thiết bị lao động, phòng cháy chữa cháy Công ty còn luôn tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm cho nhân viên.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Nhờ sự định hướng đúng đắn và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng sự nỗ lực, tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt và vượt các chỉ tiêu chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Trong năm 2021 công ty tiếp tục tập trung phát triển lĩnh vực kinh doanh truyền thống là kinh doanh phân bón và xăng dầu, đồng thời duy trì việc hợp tác đầu tư bất động sản. Do vụ Mùa và vụ Đông Xuân thời tiết tương đối thuận lợi vì thế đã tạo điều kiện tốt cho việc tiêu thụ phân bón, thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận công ty. Cụ thể: doanh thu thuần năm 2021 đạt 1.198.652 triệu đồng tăng 8,58% so với năm 2020; lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 là 65.352 triệu đồng, cao hơn 36,41% so với cả năm 2020.

- Những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp:

Mảng Phân bón: Trong năm Công ty đã mở rộng thị trường và có thêm khách hàng mới tiềm năng, đem lại doanh thu trên 874.7 tỷ đồng.

Mảng kinh doanh bất động sản: là mảng kinh doanh mới của công ty đã góp thêm hơn 17.6 tỷ đồng doanh thu.

Bên cạnh đó Công ty đã chuyển nhượng 20% cổ phần của công ty VCD Riverbank, hoạt động này đã mang về khoản lãi hơn 72.8 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		
	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện
1. Doanh thu thuần	1.200.000	1.198.652	99,89%
2. Lợi nhuận trước thuế	75.128	81.989	109,13%
3. Lợi nhuận sau thuế	60.103	65.352	108,73%
4. Tổng tài sản	1.600.000	1.592.952	99,56%
5. Tổng nguồn vốn	1.600.000	1.592.952	99,56%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021, BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

- Nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề: Năm 2021, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục suy giảm nghiêm trọng trước tình hình phức tạp của dịch Covid bùng phát từ tháng 4. Tuy nhiên, năm 2021 được coi là năm tăng trưởng mạnh của các doanh nghiệp phân bón khi cả sản lượng và giá bán tăng mạnh. Nhiều loại phân bón lập giá cao nhất mọi thời đại. Cụ thể giá Ure những ngày cuối năm có lúc cao gấp 3,5 lần giá đầu năm 2021 trong khi giá phân DAP cũng xấp xỉ gấp 3 lần. Nguyên nhân là do giá các nguyên vật liệu đầu vào như giá khí, than và các loại hóa chất leo thang và nhu cầu phân bón toàn cầu vẫn tăng trong khi nguồn cung bị hạn chế. Bên cạnh đó, với tâm thế chủ động, nỗ lực và quyết tâm cao đã đề ra các giải pháp kịp thời, đúng đắn của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành, đặc biệt là nỗ lực trong công tác sản xuất, bán hàng, thực hiện nhiều giải pháp tiết kiệm tiết giảm chi phí, đẩy mạnh triển khai chương trình cải tiến, tối ưu hóa, tiết kiệm năng lượng để giảm tiêu hao nguyên liệu,... giúp Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch chính, đạt được những con số ấn tượng và đảm bảo an toàn cho công tác sản xuất, kinh doanh trước đại dịch.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách thành viên Ban điều hành tính đến ngày 31/12/2021:

Bảng 3: Danh sách Ban điều hành của Công ty tại thời điểm 31/12/2021

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Nhật Huy	Giám đốc	0 cổ phần	Miễn nhiệm từ ngày 04/12/2021
2	Ông Hoàng Văn Hồng	Phó giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 03/08/2020
3	Bà Trần Thị Hường	Giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 04/12/2021
4	Ông Đỗ Viết Hà	Phó Giám đốc	272 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 04/12/2021
5	Ông Nguyễn Văn Thủy	Kế toán trưởng	62.250 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 05/03/2010

(Nguồn: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

SƠ YẾU LÝ LỊCH



Bà Trần Thị Hương

Giám đốc

Bà Hương là cử nhân kinh tế. Bà được bổ nhiệm là Giám đốc của Công ty từ ngày 04/12/2021 đến thời điểm hiện tại. Bà có nhiều năm kinh nghiệm ở các vị trí quản lý tại các công ty lớn.



Ông Hoàng Văn Hồng

Phó Giám đốc

Ông Hồng là cử nhân kinh tế. Ông hiện đang là giám đốc/đại diện các tổ chức sau: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị du lịch Diamond Eco City, Công ty cổ phần đầu tư thương mại tổng hợp Dreamvalley Đà Lạt, Công ty cổ phần tập đoàn phân bón Sài Gòn, Công ty cổ phần Mastereal. Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý và kinh doanh.



Ông Đỗ Viết Hà

Phó Giám đốc

Ông Hà là cử nhân thương mại tốt nghiệp trường RMIT - Ông Hà là cử nhân kinh tế. Ông được bổ nhiệm là Phó Giám đốc của Công ty từ ngày 04/12/2021 đến thời điểm hiện tại. Ông có nhiều năm kinh nghiệm ở các vị trí tại các công ty lớn.



Ông Nguyễn Văn Thủy

Kế toán trưởng

Ông Thủy là cử nhân kinh tế, tốt nghiệp trường Đại học Nông Lâm Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Ông làm kế toán cho Công ty từ khi Công ty còn là Công ty 100% vốn nhà nước, đến nay. Ông đã có hơn 25 năm kinh nghiệm về kế toán tài chính.

Những thay đổi ban điều hành trong năm 2020

Nghị quyết		Thông qua Thay đổi trong ban điều hành
Số	Ngày	
		V/v Miễn nhiệm Ông Nguyễn Nhật Huy thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty
028/21/NQ/HĐQT - ABS	03/12/2021	V/v Miễn nhiệm Bà Trần Thị Hương thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
		V/v Bổ nhiệm Ông Đỗ Viết Hà giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty

(Nguồn: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

➤ Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến 31/12/2021, số lượng cán bộ nhân viên công ty như sau:

Bảng 4: Danh sách lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2021

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng số	63	100%
Phân loại theo trình độ lao động		
- Trình độ Đại học và trên Đại học	20	31,7%
- Trình độ Cao đẳng	4	6,3%
- Trình độ Trung cấp	11	17,5%
- Chứng chỉ nghề	9	14,3%
- Lao động phổ thông	19	30,2%
Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng lao động không thời hạn	41	65%
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	22	35%
- Hợp đồng thời vụ		
Phân theo giới tính		
- Nam	48	76,2%
- Nữ	15	23,8%

(Nguồn: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

➤ Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Công tác tuyển dụng: Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước,

lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty. Phát triển chất lượng đội ngũ cán bộ, thu hút nguồn ứng viên chất lượng cao trên thị trường đồng thời đầu tư đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nội bộ vẫn là trọng tâm của công ty trong năm 2021.

- + Công tác lương thưởng: Công tác tiền lương được thực hiện nghiêm ngặt, tuân thủ quy chế tiền lương của công ty cũng như các quy định của pháp luật. Tất cả nhân viên làm việc được hưởng lương theo đúng chức danh công việc đảm nhận, và đảm bảo đúng với năng lực làm việc. Công ty tiếp tục hoàn thiện quy chế lương thưởng để tăng sự gắn kết của nhân viên.
- + Chính sách đãi ngộ, phúc lợi: Bên cạnh việc tuân thủ đúng các chế độ lương thưởng đã đăng ký với cơ quan chính quyền và cam kết với người lao động, Công ty còn xây dựng và thực hiện rất nhiều các chế độ đãi ngộ, phúc lợi khác để động viên nhân viên cũng như ghi nhận những nỗ lực, đóng góp của các cá nhân, tập thể: Ngoài chương trình bảo hiểm y tế bắt buộc theo luật bảo hiểm xã hội (BHXH); nhân viên được trợ cấp, tặng quà ngày lễ và các dịp đặc biệt, khen thưởng con em học giỏi và có thành tích xuất sắc, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, trợ cấp cho những cá nhân có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tất niên, nghỉ mát, chế độ hưu trí, đào tạo nhân viên, duy trì các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội đoàn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2021 là năm ảnh hưởng nhiều bởi đại dịch Covid-19 đã gây ra nhiều khó khăn cho nền kinh tế cả nước nói chung và ngành bất động sản nói riêng. Với việc hợp tác đầu tư vào dự án Khu đô thị sinh thái Năm Sao Five Star Eco City cùng với chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao đã được hoàn thành 100% hạ tầng và đang triển khai giai đoạn tiền dự án để xây dựng khu nhà ở cao tầng của giao đoạn 1.

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Khoản góp vốn hợp tác đầu tư bất động sản cùng với Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao theo hợp đồng số 01/2016/HĐHTĐT ngày 01/03/2016 và các phụ lục bổ sung, cụ thể:

- Nội dung hợp tác đầu tư: Góp vốn đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị sinh thái Năm Sao Five Star Eco City
- Chủ đầu tư dự án: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao
- Tổng mức đầu tư dự án: 2.085.184.919.000 đồng
- Vốn đầu tư đã góp: 221.400.000.000 đồng.
- Tình hình triển khai dự án: Khu đô thị sinh thái Năm Sao đang triển khai giai đoạn tiền dự án để xây dựng khu nhà ở cao tầng của giao đoạn 1.
- Hiệu quả đầu tư: Với bước đầu hoàn thiện và mở bán Công ty đã thu về lợi nhuận sau thuế là 17,32 tỷ đồng.

Một vài hình ảnh của dự án đang trong tiến độ thi công và hoàn thiện



Ngoài ra thì trong năm 2021 Công ty không có các khoản đầu tư lớn nào khác.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III (Cajimex) là công ty liên kết của CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận, Cajimex tăng trưởng rất tốt trong những năm qua và định hướng phát triển các dự án cho các năm tiếp theo. Năm 2021 là 1 năm khó khăn với hầu hết các doanh nghiệp trong cả nước nhưng Cajimex không ngừng cố gắng bằng những kế hoạch sản xuất kinh doanh vượt trội đã thúc đẩy kinh doanh đi lên bằng chứng là lợi nhuận sau thuế trong năm 2021 đạt được 35,8 tỷ đồng, tăng 138,15% so với năm 2020.

3.2.1. Công ty con

Không có

3.2.2. Công ty liên kết

a. Công ty CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III

Công ty CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III có địa chỉ tại số 24 A đường Tôn Thất Thuyết, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303171029 và bắt đầu hoạt động vào ngày 16/01/2004. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III chủ yếu là kinh doanh xuất nhập khẩu phân bón các loại và bán buôn hàng trang trí nội thất, ngoại thất. Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đang sở hữu 680.000 cổ phiếu, chiếm 11,95% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần XNK Vật tư Nông nghiệp III.

Bảng 5: Tình hình tài chính của CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III năm 2021

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2021
1. Tổng giá trị tài sản	3.418.191.156.536
2. Vốn chủ sở hữu	657.943.635.514
3. Doanh thu thuần	1.131.307.005.447
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	37.529.957.654
5. Lợi nhuận khác	(1.651.670.777)
6. Lợi nhuận trước thuế	35.878.286.877
7. Lợi nhuận sau thuế	35.878.286.877

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng 6: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2020-2021

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
1. Tổng giá trị tài sản	1.170.095.773.785	1.592.951.748.069	36,14%
2. Vốn chủ sở hữu	435.286.263.398	926.404.122.645	112,83%
3. Doanh thu thuần	1.103.963.430.657	1.198.652.069.061	8,58%
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	59.128.310.251	82.026.897.540	38,73%
5. Lợi nhuận khác	1.018.410.504	(38.143.645)	(103,75)%
6. Lợi nhuận trước thuế	60.146.720.755	81.988.753.895	36,31%
7. Lợi nhuận sau thuế	47.909.667.474	65.351.945.620	36,41%
8. Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến)	5%	5%	/

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Trong năm 2021, trước những khó khăn, thách thức về biến đổi khí hậu, tồn kho trong nước ở mức cao và dịch bệnh Covid 19, Công ty đã nỗ lực đẩy mạnh công tác bán hàng, thực hiện các giải pháp tối ưu hóa năng lượng, nguyên liệu, tiết kiệm chi phí, vận hành nhà máy an toàn ổn định và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Lợi nhuận sau thuế là một điểm sáng trong tình hình tài chính của Công ty năm 2021 khi đạt được 65,35 tỷ đồng, tăng 36,41% so với năm 2020. Sự gia tăng này đến từ hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh và chính sách quản lý chi phí. Ngoài ra, nguyên nhân cho sự tăng trưởng này là do năm 2021 nhiều doanh nghiệp ngành phân bón báo lãi lớn do giá phân bón tăng cao khi nhu cầu cầu tăng đột biến và nguồn cung giảm mạnh. Đáng chú ý là vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2021 tăng mạnh với tốc độ tăng trưởng 112,83% so với năm 2020 từ 435 tỷ đồng lên 926 tỷ đồng. Nguyên nhân là do đầu năm 2021, Công ty phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ với tổng số tiền dự kiến thu được là 468.161.397.000 đồng.

Kết quả kinh doanh khả quan cho thấy được sự quyết tâm của Công ty trong việc thực hiện mục tiêu kinh doanh đã đề ra năm 2021 là tăng cường đầu tư và khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ, kinh doanh khác của doanh nghiệp.

- Các chỉ tiêu khác: Không có

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2020 - 2021

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,18	1,92
<hr/>			
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,17	1,89
<hr/>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,63	0,42
<hr/>			
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,69	0,72
<hr/>			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	81,40	89,61
<hr/>			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	1,20	0,87
<hr/>			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,34%	5,45%
<hr/>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	11,42%	9,60%
<hr/>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,23%	4,73%
<hr/>			
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,36%	6,84%
<hr/>			
Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	1.280	817

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020, 2021 của Công ty)

➤ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty: Hệ số này phản ánh khả năng chuyển đổi tài sản thành tiền để thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Năm 2021 chỉ tiêu này được cải thiện đáng kể so với năm 2020, tăng thêm 0,44 lần. Điều này cho thấy khả năng chuyển đổi tài sản thành tiền để thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn của Công ty vẫn được đảm bảo.

Chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh phản ánh khả năng doanh nghiệp dùng tiền hoặc tài sản có thể chuyển đổi nhanh thành tiền để trả nợ ngay khi đến hạn và quá hạn. Hệ số khả năng thanh toán nhanh của Công ty tăng từ 1,17 lần vào năm 2020 lên 1,89 lần vào năm 2021. Nguyên nhân là do năm 2021, tài sản ngắn hạn của Công ty tăng từ mặc dù năm 2020 bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19, các mặt hàng kinh doanh của Công ty còn tồn đọng nhiều dẫn đến năm 2021 ứ đọng hàng tồn kho của Công ty tăng, cụ thể là tăng 14,96 tỷ đồng so với năm 2020 nhưng trong khi tài sản ngắn hạn của Công ty tăng 195,27 tỷ đồng.

➤ **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:**

Trong các năm gần đây, giá trị các khoản nợ của Công ty có xu hướng giảm. Hệ số nợ trên tổng tài sản và hệ số nợ trên tổng nguồn vốn của Công ty giảm vào năm 2021. Cụ thể, hệ số nợ trên tổng tài sản năm 2021 là 0,63 lần, giảm 0,21 lần so với năm 2020. Tuy nhiên, chỉ tiêu này qua 2 năm đều nhỏ hơn 1 nghĩa là phần lớn tài sản của Công ty được tài trợ bằng nguồn vốn chủ sở hữu. Điều này cho thấy khả năng tự chủ tài chính của Công ty.

➤ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:**

Trong năm 2021, chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho tăng so với cùng kỳ năm 2020. Đây là dấu hiệu cho thấy các tài sản của Công ty đang được khai thác, sử dụng có hiệu quả.

➤ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:**

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời năm 2021 đa phần đều tăng mạnh so với năm 2020. Nguyên nhân là do năm 2021 mặc dù vẫn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19, Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và có những biện pháp quản lý chi phí tốt nên lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng mạnh với mức tăng trưởng 36,41% so với năm 2020.

5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2021: 80.000.000 cổ phần.

Trong đó:

Cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 80.000.000 cổ phần

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : 00 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng 8: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2021

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/ Vốn Điều Lệ
I	Cổ đông trong nước	7.465	79.998.211	99,99%
1	Tổ chức	22	1.042.986	1,3%
2	Cá nhân	7.443	78.955.225	98,69%
3	Cổ đông ưu đãi	0	0	-
II	Cổ đông nước ngoài	06	1,789	0,002%
1	Tổ chức	3	527	0,0006%
2	Cá nhân	3	1,262	0,0014%
3	Cổ đông ưu đãi	-	-	-
III	Tổ chức có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (*)	-	-	-
IV	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
	Cộng	7.471	80.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

Bảng 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2021

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Trần Văn Mười	34.1 Topaz 2 C/c Saigon Pearl, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam	052073000291 13/09/2018 Cục ĐKQLCT&DLQG về dân cư	15.460.000	19.325%

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
2	Đinh Thị Sen	158 Lương Thế Vinh, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	241790197 12/04/2018 CA. Đắk Lắk	7.500.000	9.375%
3	Nguyễn Việt Thắng	2 Ngõ 31 Nguyễn Chí Thanh, Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	012519840 26/03/2014 CA. Hà Nội	7.500.000	9.375%
4	Trần Đức Thành	P509 A9 Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội.	012519840 11/03/2011 CA. Hà Nội	7.000.000	8.75%
5	Trần Văn Chính	297 Kim Mã, Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	036068004462 12/06/2018 Cục cảnh sát ĐKQLCT&DLQG về dân cư	7.165.900	8.957%

(Nguồn: Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu có sự thay đổi tăng trong năm 2021: Năm 2021 Công ty thực hiện đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm tăng vốn điều lệ từ 374.398.730.000 đồng lên 800.000.000.000 đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 02/20/NQ/ĐHĐCĐ-ABS ngày 10 tháng 05 năm 2020. Chi tiết đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau:

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
- Mã chứng khoán: ABS
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 42.560.127 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 42.560.127
- Tổng số tiền thu từ việc chào bán chứng khoán: 468.161.397.000 đồng
- Ngày bắt đầu chào bán: Ngày 09/12/2020
- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 14/01/2021

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không

5.5. Các chứng khoán khác

Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Tất cả các nguồn thải (nước thải, khí thải) đều được xử lý và đáp ứng tiêu chuẩn ISO14001:2015 trước khi xả thải ra môi trường. Chất thải rắn, chất thải nguy hại đều được thu gom và xử lý theo đúng quy định của Thông tư, Nghị định hiện hành.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- Đầu tư máy móc mới, thiết bị hiện đại, đúng chuẩn, luôn chú ý đến việc tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, giảm thiểu tiếng ồn trong các dự án, cách âm, giảm thiểu thải khói, mùi, khí ô nhiễm ra xung quanh....;
- Phát huy Đề án bảo vệ môi trường trong quản lý các công trình Bất động sản;
- Kiến tạo sản phẩm xanh, không gian sống gần gũi với thiên nhiên, góp phần bảo vệ môi trường;
- Luôn cùng các nhà thầu xây dựng nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.
- Cùng nhà thầu xem xét thực hiện các giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công an toàn cao, bảo vệ môi trường trong thi công.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng của nhà thầu. Phối hợp với nhà thầu xử lý, khắc phục khi có bất kỳ sự việc nào không phù hợp.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Loại vật liệu	ĐVT	Khối lượng
1	Bao bì sản xuất	Cái	40.000

b. Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận chủ yếu là phân bón, xăng dầu và đầu tư bất động sản. Do đó nguyên vật liệu và các yếu tố đầu vào của Công ty chủ yếu là đạm Urê, kali trắng và một số nguyên vật liệu phụ trợ khác. Do đó, Công ty không có thu hồi và tái chế các sản phẩm dịch vụ do Công ty cung cấp.

Công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu luôn được Công ty quan tâm thực hiện và chỉ đạo sát sao:

- Thực hiện thu hồi giá trị sau xử lý của chất thải, các phế phẩm có khả năng tận thu, tái chế;
- Luôn luôn cập nhật và kiện toàn thủ tục quản lý về môi trường tại Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Sử dụng trực tiếp nguồn cấp điện của địa phương với công suất phù hợp. Tiêu thụ điện hàng năm của Công ty ước tính khoảng hơn 59.000 kWh.

Công ty đã ban hành quy chế định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu và năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm nhằm kiểm soát, đồng thời xây dựng và khuyến khích người lao động sáng kiến, áp dụng vào sản xuất với mục tiêu tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Phối hợp với các phòng ban trong công ty tổ chức tuyên truyền tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

Đề xuất bổ sung quy chế khen thưởng khích lệ người lao động, cán bộ nhân viên tham gia tích cực vào công tác bảo vệ môi trường.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Lắp đặt các thiết bị máy móc tiết kiệm năng lượng.
- Lắp đặt hệ thống đèn điện năng lượng mặt trời tại các cửa hàng sử dụng năng lượng điện thường xuyên trong kinh doanh.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. Tiêu thụ nước

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Sử dụng các nguồn cấp nước sạch tại các nhà máy cung cấp nước của địa phương với lưu lượng phù hợp với từng dự án cụ thể.
- Ứng dụng các thiết bị điện tử kiểm soát lượng nước tiêu thụ nhằm phát hiện sớm các thất thoát, sự cố để khắc phục kịp thời - tránh thất thoát trong quá trình sử dụng nước.
- Trong thiết kế kỹ thuật, sử dụng các loại vòi cảm ứng, vòi có chế độ trộn khí trong quá trình xả, bồn cầu 2 chế độ xả, máy giặt tự động với công suất lớn... để tiết kiệm nước một cách tốt nhất.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Lượng nước tiêu thụ hàng năm của Công ty ước tính là khoảng 3.200 m³ nước, được cung cấp từ các đơn vị cung cấp nước tại địa phương.

Công ty luôn hướng đến việc tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước nhờ vào:

- Sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý;

- Có kế hoạch thay thế, loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu thụ nhiều nước;
- Hiện tại Công ty chưa tái sử dụng được nguồn nước sinh hoạt tuy nhiên công ty đang tiến hành cải tiến, hợp lý hóa quy trình sử dụng nước; áp dụng kỹ thuật, công nghệ, thiết bị tiên tiến trong khai thác, sử dụng nước; tăng khả năng sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước; tích trữ nước mưa để sử dụng... đảm bảo sử dụng tiết kiệm nước một cách hiệu quả.

c. *Xử lý rác nội bộ, đáp ứng các tiêu chuẩn xử lý chất thải rắn hoặc Công ty có hợp đồng với chính quyền địa phương/công ty xử lý rác công cộng:*

Công ty có hợp đồng với chính quyền địa phương xử lý rác thải nội bộ bên cạnh đó Công ty cũng có hợp đồng với 1 đơn vị chuyên thu gom chất thải rắn chất thải độc hại và luôn có kế hoạch tập kết thu gom tại các cửa hàng đơn vị trực thuộc Công ty.

- Công ty không có hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước do Công ty không tạo ra nước thải phải xử lý theo quy định.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. *Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:*
Không

b. *Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:* Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Xác định nguồn nhân lực là nền tảng cho sự phát triển, Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đã xây dựng và phát triển chế độ lao động, chính sách ưu đãi hợp lý đối với người lao động.

a. *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*

Tính đến 31/12/2021 số lượng lao động làm việc tại công ty là 63 người, mức lương trung bình đối với người lao động như sau:

Bảng 10: Lương bình quân của Công ty giai đoạn 2019 - 2021

Năm	2019	2020	2021
Lương bình quân (đồng/tháng)	8.976.645	8.830.000	9.360.000

b. *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động*

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 40h/năm
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: thường xuyên cho người lao động tham gia các khóa học đào tạo nghiệp vụ PCCC, an toàn lao động, Bảo vệ môi trường, Nghiệp vụ bán hàng,...

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

➤ Công ty cổ phần dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận: Ủng hộ 1.400 suất ăn cho người dân các khu cách ly:

Nhằm chung tay cùng chính quyền địa phương chăm lo, hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và chia sẻ một phần khó khăn với người dân tại các khu cách ly. Ngày 01/07/2021 Công ty cổ phần dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận đã ủng hộ 1.400 suất ăn cho người dân trong các khu cách ly.



Ban giám Đốc công ty trao 1.400 suất ăn cho khu cách ly do Hội Nông dân thành phố quản lý và khu cách ly do Thành đoàn Phan Thiết quản lý

➤ **BITAGCO đồng hành cùng xe cứu thương SBC Bình Thuận để hỗ trợ bệnh nhân trong các chuyến xe 0 đồng:**

Trong tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng trực tiếp đến những người dân gặp khó khăn và bất hạnh, Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (BITAGCO) chung tay hỗ trợ 150 lít xăng dầu mỗi tháng cùng với đội xe cứu thương SCB Bình Thuận để hỗ trợ bệnh nhân trong các chuyến xe 0 đồng.



BITAGCO hỗ trợ 150 lít xăng dầu mỗi tháng đồng hành cùng xe cứu thương SBC Bình Thuận

➤ **Công ty cổ phần dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận: trao tặng 130 phần quà cho người nghèo người có hoàn cảnh khó khăn tại xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận**

Nhằm hỗ trợ người nghèo người có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán 2022 Công ty cổ phần dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận cùng với UBND xã Thuận Hòa tổ chức chương trình tết vì người nghèo với tinh thần lá lành đùm lá rách đã gửi đến bà con có hoàn cảnh khó khăn mỗi phần quà trị giá gần 300.000 đồng.



Chủ tịch UBND Xã Thuận Hòa Trao thư cảm ơn Ban lãnh đạo của BITAGCO

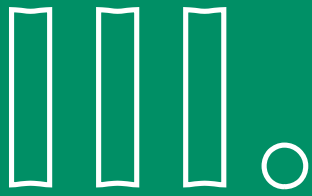


Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (BITAGCO) trao quà cho người nghèo

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Nhận thấy tầm quan trọng của thị trường vốn xanh trong phát triển cộng đồng đây là năm tiếp theo, Công ty tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu thị trường vốn xanh. Việc tiếp tục đưa ra những lộ trình tăng trưởng thị trường vốn xanh bao gồm các bước:

- Thiết lập kế hoạch tăng trưởng xanh: Trong đó, xác định mục tiêu phát triển và tăng trưởng; Xác định và kiểm tra kế hoạch tăng trưởng xanh hiện tại (nếu có); Đánh giá các điều kiện kinh tế, xã hội, môi trường, chính trị, thể chế, chính sách, khuôn khổ pháp lý và các tác động đối với tăng trưởng xanh.
- Đánh giá theo ngành: Đánh giá tiềm năng/nhu cầu theo ngành về tăng trưởng xanh để hoàn thành các mục tiêu kinh tế và phát triển; Ưu tiên đầu tư theo ngành; Đánh giá hệ quả các ngành ưu tiên.
- Chuẩn bị chính sách: Xác định các tiêu chuẩn và yêu cầu về sinh thái; Xác định các BC chứng nhận và các phương pháp xác minh; Ngành công nghiệp; Khu vực sinh thái (như nước, chất thải nông nghiệp...); Xác định hình phạt đối với việc không tuân thủ.
- Cấp vốn: Cung cấp các phương án cấp vốn; Đánh giá thuế; Phân bổ giữa khu vực tư nhân và khu vực công.
- Thực hiện chính sách: Triển khai thực hiện một cách thực tế và hiệu quả.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty



III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bám sát chiến lược, mục tiêu và định hướng của HĐQT, có kế hoạch và phương pháp triển khai hợp lý nên quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh rất nhất quán với hoạch định của Công ty. Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ về kinh doanh đạt được tất cả chỉ tiêu để đảm bảo tốc độ tăng trưởng ngay cả trong bối cảnh kinh tế - xã hội biến động khó lường, thể hiện rõ quyết tâm kiên toàn và nâng cấp văn hóa doanh nghiệp, có những thay đổi quan trọng trong chính sách với người lao động để kích lệ năng lực của đội ngũ, tăng tính gắn kết với Công ty và cải thiện môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp và nhân văn hơn.

Trong năm 2021 mặc dù vẫn còn gặp nhiều khó khăn bởi tình hình phức tạp của đại dịch COVID - 19 nhưng với sự chỉ đạo sát sao và định hướng kịp thời của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực, tinh thần đoàn kết quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên, công ty đã đạt được một số mục tiêu đề ra: doanh thu, lợi nhuận, mạng lưới kinh doanh. Tổng Doanh thu đạt được 1.199 tỷ đồng tăng 8,58 % so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế trong năm 2021 đạt 65,35 tỷ đồng tăng 36,41% so với năm 2020. Trong đó mảng Tài chính, đầu tư mang lại khoản lợi nhuận sau thuế lớn nhất cho Công ty trong năm 2021 là 56 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 85,74% Tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty.

So với các doanh nghiệp cùng ngành thì kết quả kinh doanh của Công ty năm trong mức trung bình, cụ thể như hai doanh nghiệp lớn nhất là DPM và DCM, DPM có doanh thu xấp xỉ 13 ngàn tỷ đồng và lãi ròng hơn 3.1 tỷ đồng, đều là những con số cao kỷ lục. Riêng trong quý 4 vừa qua, DPM đã đem về 5,086 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 164% (gấp 2.6 lần) cùng kỳ. Lãi gộp ghi nhận 2,372 tỷ đồng, gấp 6 lần quý 4/2020. Khấu trừ các khoản chi phí, công ty báo lãi ròng kỷ lục 1,644 tỷ đồng, gấp 16 lần. DCM đem về doanh thu thuần 9,870 tỷ đồng, tăng 31% so với 2020, trong đó nguồn thu từ bán urea chiếm xấp xỉ 72%. Lãi ròng năm 2021 tăng gấp 3 lần, lên 1,918 tỷ đồng. Đây là các mức doanh thu lợi nhuận cao nhất mà DCM đạt được trong 10 năm hoạt động. Ngoài ra có một số Công ty khác có kết quả khả quan.

Mã CK	Doanh thu thuần			LNST của cổ đông Công ty mẹ		
	2021	2020	+ - (%)	2021	2020	+ - (%)
SFG	2.110	1.388	52	35	3	1.040
LAS	2.801	2.294	22	67	8	732
DDV	2.878	1.886	53	192	28	574
PCE	3.037	1.863	63	66	13	413
DPM	12.786	7.762	65	3.117	691	351
PMB	2.056	1.292	59	37	9	318
DCM	9.870	7.561	31	1.918	661	190
BFC	7.708	5.418	42	220	133	65

Mã CK	Doanh thu thuần			LNST của cổ đông Công ty mẹ		
	2021	2020	+ - (%)	2021	2020	+ - (%)
NFC	556	433	29	14	9	48
VAF	839	745	13	28	22	30
DHB	4.499	2.790	61	1	(1.461)	

(Nguồn: <https://vietstock.vn>)

Vì vậy, bước sang năm 2022, Công ty vẫn tiếp tục xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phát triển 2 ngành kinh doanh truyền thống là kinh doanh phân bón và kinh doanh xăng dầu đồng thời tiếp tục phát triển hợp tác vào các dự án bất động sản Five Star Eco City giai đoạn 2, dự án khách sạn 5 sao và khu nghỉ dưỡng cao cấp FiveStar Odyssey Vũng Tàu bên cạnh đó nghiên cứu các khu đất hiện có của Công ty để mở rộng sang lĩnh vực đầu tư bất động sản, song song với đó tiếp tục chú trọng đầu tư với mục tiêu nhất định sẽ có doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng vượt bậc so với năm 2021.

Thành tựu đạt được trong năm 2021: Công ty đã tích cực trong việc tìm kiếm mở rộng mạng lưới Đại lý thêm 2 cửa hàng xăng dầu và trên 50 cửa hàng phân bón bên cạnh đó Công ty cũng đa dạng hóa các sản phẩm NPK từ các nguồn cung cấp uy tín như Đạm Phú Mỹ, Đạm Cà Mau, Lân Lâm Thao,...

Đối với người lao động: Công ty luôn đảm bảo đời sống vật chất cũng như tinh thần của công nhân viên chức lao động (CNVC-LĐ), thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động, thường xuyên phát động các phong trào thi đua, tổ chức cho đi học các khoá huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, để người lao động đủ năng lực, tin tưởng và yên tâm làm việc, tăng tính sáng tạo trong kinh doanh và vì sự phát triển chung của Công ty, ban hành Quy chế trả lương và phân phối quỹ tiền lương ngày càng hợp lý hơn.

Xây dựng khuôn viên văn phòng ngày càng khang trang sạch đẹp, tạo môi trường, mỹ quan văn minh nơi làm việc cho CNVC-LĐ.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng 11: Tình hình tài sản của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	864.484.779.287	1.282.110.103.493
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.555.336.789	3.143.094.202
1.	Tiền	2.555.336.789	3.143.094.202
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	340.200.000.000

	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	855.987.302.605	917.672.393.436
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	826.811.965.261	882.242.711.216
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	18.579.175.360	24.856.769.260
3.	Phải thu ngắn hạn khác	18.989.181.452	18.655.541.713
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(8.416.013.760)	(8.143.163.775)
5.	Tài sản thiếu chờ xử lý	22.994.292	60.535.022
IV.	Hàng tồn kho	5.245.755.627	20.203.291.172
1.	Hàng tồn kho	5.691.889.027	20.239.253.941
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(446.133.400)	(35.962.769)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	696.384.266	891.324.683
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	376.549.815	359.316.042
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	319.834.451	532.008.641
3.	Tài sản ngắn hạn khác	-	-
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	305.610.994.498	310.841.644.576
I.	Các khoản phải thu dài hạn	221.400.000.000	221.400.000.000
1.	Phải thu dài hạn khác	221.400.000.000	221.400.000.000
II.	Tài sản cố định	15.264.673.504	13.009.863.399
1.	Tài sản cố định hữu hình	6.219.232.817	4.258.336.232
-	- Nguyên giá	14.312.650.799	11.935.099.581
-	- Giá trị hao mòn lũy kế	(8.093.417.982)	(7.676.763.349)
2.	Tài sản cố định vô hình	9.045.440.687	8.751.527.167
-	- Nguyên giá	11.811.046.164	11.811.046.164
-	- Giá trị hao mòn lũy kế	(2.765.605.477)	(3.059.518.997)
III.	Bất động sản đầu tư	-	7.637.000.000
IV.	Đầu tư tài chính dài hạn	68.000.000.000	68.000.000.000
1.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	68.000.000.000	-
2.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	68.000.000.000
V.	Tài sản dài hạn khác	946.320.994	794.781.177
1.	Chi phí trả trước dài hạn	946.320.994	794.781.177
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.170.095.773.785	1.592.951.748.069

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Tính đến cuối năm 2021, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 1.282.110.103.493 đồng, tăng 48% so với năm 2020. Trong đó hàng tồn kho tăng nhiều với mức tăng là 20,2 tỷ đồng, tương ứng tăng 285% so với năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu là do năm 2021 bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19, các mặt hàng kinh doanh của Công ty còn tồn đọng nhiều nên dẫn đến năm 2021 ứ đọng hàng tồn kho của Công ty tăng.

Còn về tài sản dài hạn, cuối năm 2021, tài sản dài hạn của Công ty đạt 310.841.644.576 đồng, tăng 5,2 tỷ đồng tương ứng với 1,67%.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 12: Tình hình nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I.	Nợ ngắn hạn	734.517.010.387	666.155.125.424
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	358.201.385.381	158.124.994.084
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	96.778.900	13.186.672.000
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14.692.751.703	16.770.921.055
4.	Phải trả người lao động	813.774.020	364.963.624
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	361.373.351	1.036.428.778
6.	Phải trả ngắn hạn khác	1.086.357.406	1.511.254.379
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	357.613.530.750	471.311.583.000
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.651.058.876	3.848.308.504
II.	Nợ dài hạn	292.500.000	392.500.000
1.	Phải trả dài hạn khác	292.500.000	392.500.000
	NỢ PHẢI TRẢ	734.809.510.387	666.547.625.424

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

➤ Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến cuối năm 2021, nợ phải trả của Công ty là 666.547.625.424 đồng, giảm 68 tỷ đồng, tương ứng với mức giảm 9%, chủ yếu là do các khoản nợ ngắn hạn :

- Các khoản phải trả người bán ngắn hạn giảm 200 tỷ đồng;
- Giá trị các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 113 tỷ đồng;
- Các khoản thu nhập còn phải trả cho người lao động giảm 448 triệu đồng.

➤ Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

- Công ty không phát sinh nợ quá hạn
- Tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh của Công ty hay kết quả hoạt động của Công ty;
- Chi phí lãi vay năm 2021 tăng so với năm 2020, cụ thể tăng 25 tỷ đồng, chủ yếu phát sinh từ chi phí vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình kinh doanh năm 2021. Xem xét xây dựng mô hình quản trị Công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Đề ra các chính sách bán hàng, chính sách quản lý hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động kinh doanh, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn.

Đề ra các hoạt động kiểm soát rủi ro, đánh giá tình hình đầu tư và phân tích hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp.

Bố trí điều động xe, thiết bị phù hợp tránh lãng phí, hạn chế thuê thiết bị ngoài. Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận vẫn định hướng kinh doanh phân bón, xăng dầu và đầu tư bất động sản là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi. Do đó, Công ty sẽ tiếp tục chiến lược tăng trưởng tốc độ và bền vững một cách kiên định và nhất quán. Công ty sẽ phát huy mọi cơ hội và nguồn lực để phát triển nhanh hơn, đạt quy mô lớn hơn nhưng phải là một doanh nghiệp có chiều sâu, có tính nhân bản, mang đến giá trị ngày càng cao cho khách hàng, cổ đông, đối tác và cộng đồng.

Trong hoạch định cho năm 2022, ban lãnh đạo Công ty đánh giá môi trường kinh tế - xã hội nói chung và ngành phân bón nói riêng sẽ còn nhiều diễn biến rất khó đoán. Covid - 19 có thể được kiểm soát tốt trong thời gian tới, song dư âm từ tác động của đại dịch vẫn còn sâu sắc. Tuy vậy, so với tình hình chung của toàn cầu, nền kinh tế Việt Nam có cơ sở để phục hồi nhanh hơn. Nhu cầu phân bón, xăng dầu cũng như bất động sản được kỳ vọng tăng vào năm 2022.

ABS đã chuẩn bị nguồn lực chu đáo để đảm bảo việc triển khai hoạt động kinh doanh được diễn ra thông suốt như kế hoạch. Xét về khả năng thích ứng, ABS sẽ còn tốt hơn nhờ kinh nghiệm đã có thêm trong năm qua. Bên cạnh đó, Công ty cũng có kịch bản dự phòng chi tiết để sẵn sàng đối phó với biến động.

Tinh thần chung của ABS là sẵn sàng đương đầu với thử thách có thể xảy ra đến và kiên định vượt qua để đảm bảo thực hiện thành công tất cả dự định và chỉ tiêu trong năm.

Một số mục tiêu quan trọng ABS cần đạt được trong 2022:

Bảng 13: Kế hoạch phát triển của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ	800.000	1.600.000	100%
Doanh thu thuần	1.198.652	1.380.000	15,1%
Lợi nhuận trước thuế	82.248	90.000	9,4%
Lợi nhuận sau thuế	65.623	72.000	9,7%
Tỷ suất LNST/DTT (%)	5,47%	5,44%	
Tỷ suất LNST/VCSH (%)	7,08 %	4,63%	
Cổ tức (%)	5%	5%	

(Nguồn: ABS)

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

(Không có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Sử dụng hiệu quả tài nguyên nước và tiết kiệm năng lượng: Ban Giám đốc chỉ đạo sát sao đồng thời thông qua các hình thức tuyên truyền, đào tạo nâng cao ý thức tự giác của tất cả người lao động Công ty trong việc sử dụng nước và năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả.

Các chất thải sinh hoạt và chất thải rắn, độc hại: đều được xử lý thông qua hợp đồng của Công ty với các đơn vị chuyên nghiệp có chức năng và giấy phép về xử lý chất thải theo qui định, đảm bảo không gây ô nhiễm hoặc ảnh hưởng không tốt tới môi trường xung quanh.

Các nhân viên được tham gia học và lấy chứng chỉ đầy đủ về nghiệp vụ bảo vệ môi trường.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện các chính sách chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Công ty luôn gửi các cán bộ có thành tích xuất sắc và năng lực tốt đi tham gia vào các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ do Công ty tổ chức hoặc do các trường Đại học, Trung tâm dạy nghề mở để nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và kiến thức chuyên môn.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Kết hợp với chính quyền, thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương cũng như các công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện; ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt; hỗ trợ những người ở khu vực cách ly Covid - 19.

IV.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động còn rất phức tạp và khó khăn, tình hình dịch bệnh Covid - 19 còn xuất hiện tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới nói chung và Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nói riêng. Đặc biệt bốn tháng đầu năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid - 19 bùng phát trở lại ảnh hưởng nặng nề đến các thành phố có nền kinh tế trọng điểm ở nước ta. Trước tình hình đó, ban lãnh đạo của Công ty đã xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực chính là thế mạnh của Công ty như xăng dầu và phân bón nhằm duy trì hoạt động sản xuất, đồng thời đánh giá và đầu tư các dự án bất động sản tiềm năng ngay trên các mảnh đất hiện có của công ty, cũng như một số các dự án khác để tạo tiền đề phát triển ngành nghề bất động sản là ngành nghề kinh doanh chính.

Trong năm 2021 Công ty đã gần như đạt được kết quả kinh doanh đề ra với tổng doanh thu thuần thu về được trong năm 2021 là 1.198 tỷ đồng (kế hoạch năm 2021 là 1.200 tỷ đồng). Ngoài ra Công ty thực hiện rất tốt công tác vệ sinh môi trường và luôn luôn có trách nhiệm cao đối với công tác môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Năm qua, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc (BGĐ) đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc phối hợp giữa HĐQT và BGĐ tương đối hiệu quả trên cơ sở Quy chế quản trị nội bộ. Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ mỗi tháng, mỗi quý và kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá BGĐ đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; đảm bảo lợi ích tối đa hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Tuy nhiên, BGĐ cũng cần triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời hơn; cần quản lý các chính sách bán hàng và công tác thu hồi công nợ, giải phóng hàng tồn kho một cách chặt chẽ cũng như quản lý chi phí một cách hiệu quả hơn nữa.

➤ Những việc đã làm được

- Đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
- Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua. Đồng thời chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CNVC-LĐ để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

➤ Những hạn chế cần khắc phục

- Cần làm tốt hơn công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ kế cận;
- Năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 nên toàn bộ nền kinh tế chịu ảnh hưởng, cụ thể thị trường phân bón năm 2021 có nhiều biến động, dẫn đến việc mở rộng thị trường tiềm năng vẫn chưa được đẩy mạnh, dự kiến năm 2020 Công ty sẽ có những chiến lược nhất định để mở rộng thị trường ra miền Trung và miền Bắc.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt được như trên, HĐQT đánh giá Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 được HĐQT giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các công việc theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của BGD nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh doanh
- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty về kinh doanh phân bón và xăng dầu. Nâng cao sự ổn định của đầu vào, đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Mở rộng lĩnh vực cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất phân bón trong và ngoài nước.
- Tiếp tục theo dõi sát sao vốn góp đầu tư với Công ty cổ phần Tập đoàn Năm Sao, đồng thời thực hiện nghiên cứu và phát triển dự án trên các tài sản đất hiện có của Công ty.
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao. Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng thị trường.



QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát



V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên, cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng 14: Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ	Loại thành viên	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (cá nhân và được ủy quyền)	Số lượng chức danh nắm giữ TV HĐQT ở Công ty khác	Ghi chú
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 15.460.000 cổ phần	05	
2	Đình Quang Sáng	Phó chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 117.500 cổ phần	0	
3	Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Điều hành	Sở hữu cá nhân: 100.000 cổ phần	0	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT	Độc lập	Sở hữu cá nhân: 111.250 cổ phần	0	
5	Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần	0	Được bổ nhiệm ngày 24/04/2021
6	Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT	Độc lập	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần	0	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Bảng 15: Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Văn Mười	14	100%	
2	Đình Quang Sáng	14	100%	
3	Trần Thị Hiền	7	100%	Mới được bổ nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Quốc Hưng	14	100%	
5	Phạm Mạnh Hùng	0	0%	Lý do cá nhân và ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ 24/04/2021
6	Vũ Thị Hải	13	92,8%	Lý do cá nhân

Bảng 16: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2021

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01B/21/NQ/HĐQT-ABS	02/02/2021	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc công ty	100%
2	12/21/NQ/HĐQT-ABS	12/01/2021	Thông qua chi tiết kết quả phát hành cổ phiếu, đăng ký vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trong điều lệ Công ty.	100%
3	14/21/NQ/HĐQT-ABS	22/02/2021	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty.	100%
4	16/21/NQ/HĐQT-ABS	08/03/2021	Về việc: - thông qua chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông năm 2021 - Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
5	16/21/NQ/HĐQT-ABS	30/03/2021	Về việc thống nhất các nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%

Ông Trần Văn Mười

Chủ tịch HĐQT - Cử nhân kinh tế

Giữ chức Chủ tịch HĐQT từ năm 2006 đến nay



Ông Đinh Quang Sáng

Phó CT HĐQT - Kỹ sư cao cấp

Trở thành Phó CT HĐQT từ năm 2012 đến nay



Bà Trần Thị Hiền

Thành viên - Cử nhân kế toán

Trở thành Thành viên HĐQT từ tháng 4/2021 đến nay



Ông Mai Quốc Hưng

Thành viên - Cử nhân kinh tế

Trở thành thành viên HĐQT từ tháng 11/2017 đến nay



Bà Vũ Thị Hải

Thành viên - Cử nhân kinh tế

Trở thành thành viên HĐQT từ tháng 05/2020 đến nay



TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	18/21/NQ/HĐQT-ABS	02/04/2021	Về việc thông qua vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng.	100%
7	20/21/NQ/HĐQT-ABS	12/04/2021	Thông qua giao dịch mua bán với bên liên quan Công ty Cổ Phần Đầu Tư MCD	100%
8	11/21/NQ/ĐHĐCĐ-ABS	24/04/2021	Thông qua các hồ sơ liên qua trình lên ĐHĐCĐ.	100%
9	22/21/NQ/HĐQT-ABS	15/09/2021	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền năm 2020	100%
10	24/21/NQ/HĐQT-ABS	20/09/2021	Thông qua việc chuyển nhượng CP Công ty con là VCD Riverbank.	100%
11	26/21/NQ/HĐQT-ABS	25/10/2021	Thông qua về việc vay vốn lưu động, bảo lãnh và thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay	100%
12	28/21/NQ/HĐQT-ABS	03/12/2021	về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ, miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc và phó Giám đốc công ty	100%
13	33/21/NQ/HĐQT-ABS	06/12/2021	Thông qua về việc vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng	100%
14	35/21/NQ/HĐQT-ABS	14/12/2021	Thông qua về việc vay vốn lưu động, bảo lãnh và thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay.	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng 17: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Ghi chú
1	Trương Thùy Linh	Trưởng Ban kiểm soát	70.625	
2	Đào Thị Kim Lương	Thành viên Ban kiểm soát	142.500	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2021
3	Nguyễn Thị Cuối	Thành viên Ban kiểm soát	0	Được Bỏ nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Thị Thanh Hải	Thành viên Ban kiểm soát	625	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021 cụ thể:

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác.

Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Thẩm định BCTC kiểm toán năm 2020;
- Báo cáo giám sát tình hình thực tế triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo kết quả thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Thẩm định BCTC soát xét 6 tháng năm 2021;
- Giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty, các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc;
- Giám sát việc chấp hành của Ban Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;
- Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng, công nợ.

Bảng 18: Cuộc họp Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trương Thùy Linh	04	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Cuối	03	100%	100%	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2021
3	Đào Thị Kim Lương	01	100%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Thị Thanh Hải	04	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích

Tất cả các Thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định, Không có thành viên HĐQT nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.

Bảng 19: Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

(Đơn vị: VND)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao (HĐQT, BKS, BGD)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		397.200.000	
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	258.000.000	
2	Đình Quang Sáng	Phó chủ tịch HĐQT	38.700.000	
3	Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	0	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Quốc Hưng	Thành viên độc lập HĐQT	38.700.000	
5	Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	24.000.000	

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao (HĐQT, BKS, BGD)	Ghi chú
6	Vũ Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	37.800.000	
II	Ban kiểm soát		249.476.250	
1	Trương Thùy Linh	Trưởng BKS	198.476.250	
2	Đào Thị Kim Lương	Thành viên BKS	9.800.000	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2021

Bà Trương Thùy Linh

Trưởng ban kiểm soát

Bà giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát từ tháng 12/2018

Bà tốt nghiệp loại ưu trường Đại học tài chính kế toán, có 25 năm kinh nghiệm trong nghề tài chính kế toán



Bà Nguyễn Thị Cuối

Thành viên Ban kiểm soát

Bà được bầu làm thành viên Ban kiểm soát từ tháng 04/2021 đến nay

Bà Cuối tốt nghiệp Cử nhân kế toán - kiểm toán



Bà Mai Thị Thanh Hải

Thành viên Ban kiểm soát

Bà được bầu làm thành viên Ban kiểm soát từ tháng 5/2020 đến nay

Bà tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành kế toán.



TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao (HĐQT, BKS, BGD)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Cuối	Thành viên BKS	16.000.000	Được Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2021
4	Mai Thị Thanh Hải	Thành Viên BKS	25.200.000	
III	Ban Giám đốc		1.146.212.250	
1	Bà Trần Thị Hương	Giám đốc	613.664.750	
2	Hoàng Văn Hồng	Phó giám đốc	493.158.750	
3	Ông Đỗ Việt Hà	Phó Giám đốc	39.388.750	
	Tổng cộng		1.792.888.500	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	7.560.000	20,19%	15.460.000	19,33%	Phát sinh giao dịch mua cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ của Công ty

2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DU LỊCH DIAMOND ECO CITY	Ông Hoàng Văn Hồng là đại diện pháp luật	1.700.000	2,125%	0	0%	Phát sinh giao dịch bán cổ phiếu
---	---	--	-----------	--------	---	----	----------------------------------

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

TT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ ĐHDCD/ HDQT biểu quyết thông qua (nếu có)	Số tiền (đồng)	Ghi chú (loại hình giao dịch)
1	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 15.370.760.000	- Mua bất động sản
							+ 51.923.097.100	- Thanh toán tiền mua bất động sản
	Chi Nhánh Nhà Máy Phân Bón Năm Sao	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 550.000.000	- Thuê kho
							+ 550.000.000	- Thanh toán tiền thuê kho
	Chi Nhánh Nhà Máy Phân Bón Năm Sao	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 15.134.332.500	- Mua phân bón
							+ 16.215.525.000	- Thanh toán tiền mua phân bón
	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Vật Tư Nông Nghiệp III	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 10.497.625.000	- Bán phân bón
							+ 73.040.995.700	- Thu tiền bán phân bón
							+ 103.453.500	- Phải thu chiết khấu
3	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Vật Tư Nông Nghiệp III	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 88.393.000.000	- Mua phân bón
							+ 91.200.000.000	- Thanh toán tiền mua phân bón
							+ 2.807.000.000	- Thu tiền bán phân bón

TT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ ĐHĐCĐ/ HĐQT biểu quyết thông qua (nếu có)	Số tiền (đồng)	Ghi chú (loại hình giao dịch)
4	Five Star International Fertilizer	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 15.500.250.915 - Bán phân bón + 10.497.625.000 - Thu tiền bán phân bón	
5	Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Vàm Cỏ Đông	Công Ty có cùng chủ Tịch HĐQT					+ 167.670.000 - Thu tiền bán phân bón	
6	Trần Thị Hương	Thành viên Ban Giám Đốc					+ 10.500.000.000 - Thanh toán tiền vay	

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Trong năm 2021, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, điều lệ và quy chế Quản trị của Công ty.

VI.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày.

Báo cáo đã được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 được đính kèm.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP HCM;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRẦN VĂN MƯỜI